



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2100 - Fax: (024) 6282 2191

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ CHÍN
Số **22/2020 (412)**
THỨ NĂM
NGÀY 28-5-2020

Triển vọng tín nhiệm của Việt Nam được duy trì ở mức Ổn định



2

Làm tốt công tác xây dựng Đảng để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng

3

Nhiều bất cập làm giảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước



4

Cần mở rộng vai trò của Kiểm toán Nhà nước cũng như khung pháp luật về định giá

5

Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong và sau đại dịch Covid-19

10

Doanh nghiệp tăng trưởng nhanch đánh giá về những thách thức

12

Giải pháp thúc đẩy kích cầu du lịch hậu Covid-19



14

RWANDA: Ngân sách công thất thoát lớn trong năm 2019

16

TIẾP TỤC CHƯƠNG TRÌNH KỲ HỌP THỨ 9, QUỐC HỘI KHÓA XIV:

Tập trung cho công tác xây dựng pháp luật và giám sát tối cao

Bước sang tuần làm việc thứ 2 của Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV, Quốc hội tiếp tục làm việc trực tuyến, kết nối 63 đoàn đại biểu Quốc hội trên cả nước (*ảnh bên*). Theo đó, Quốc hội sẽ dành thời gian cho ý kiến vào nhiều dự án luật và thực hiện giám sát tối cao việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em.

Cụ thể, Quốc hội đã nghe báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý và cho ý kiến về một số nội dung còn có ý kiến khác nhau của Dự án Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Dự án Luật Thanh niên (sửa đổi); Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội và Dự án Luật Đầu tư (sửa đổi). Đồng thời, Quốc hội cũng đã nghe Tờ trình của Chính phủ và Báo cáo

(Xem tiếp trang 3)



Ảnh: TTXVN

KIỂM TOÁN ĐẤT ĐAI - KINH NGHIỆM TỪ THỰC TIỄN

(Xem trang 6, 7, 8 và 9)



Chuyện trong tuần

Doanh nghiệp FDI cần "tam công"

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - Chuyên gia Kinh tế

Thực tế cho thấy, DN FDI mặc dù chiếm tỷ trọng lớn trong GDP (hơn 1/5), trong tổng vốn đầu tư toàn xã hội (trên dưới 1/4) và trong tổng kim ngạch xuất khẩu (khoảng 70%)

song lại được hưởng nhiều ưu đãi về thuế trong thời gian dài nên đóng góp của DN FDI vào NSNN chưa tương xứng với vị thế của khu vực này trong nền kinh tế (khoảng 15% tổng thu NSNN). Ngoài ra, không loại trừ khả năng chuyển giá của các DN FDI có thể làm giảm tỷ trọng đóng góp vào NSNN của khu vực này khi tỷ trọng DN FDI trong tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa hằng năm khoảng 60%.

Tuy nhiên, cần khẳng định là khu vực FDI đã có những đóng góp tích cực không thể phủ nhận vào phát triển kinh tế -

(Xem tiếp trang 5)

BÁO KIỂM TOÁN PHÁT HÀNH THỨ NĂM HÀNG TUẦN TRÊN CẢ NƯỚC

Theo dòng thời sự

□ Sáng 26/5, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã chủ trì cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo T.Ư về phòng, chống tham nhũng.

□ Về việc một số báo của Nhật Bản đưa tin Công ty TNHH Tenma Việt Nam hai lần hối lộ tổng cộng 25 triệu Yên cho một số cán bộ, công chức Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã giao các cơ quan chức năng khẩn trương kiểm tra, làm rõ thông tin nêu trên, nếu đúng phải xử lý nghiêm, góp phần tạo môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, công bằng và chống thất thu thuế.

□ Sáng 27/5, tại Hà Nội, Cục Quân y (Tổng cục Hậu cần, Bộ Quốc phòng) tổ chức diễn tập trực tuyến cơ chế phòng, chống dịch Covid-19 giữa quân y các nước ASEAN. Thượng tướng Nguyễn Chí Vịnh - Thứ trưởng Bộ Quốc phòng - dự và phát biểu khai mạc.■

Hơn 471.000 lượt thi tìm hiểu truyền thống ngành tuyên giáo tuần thứ 9

Tuần thứ 9 (từ ngày 18 - 25/5) của Cuộc thi “Tìm hiểu 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng” trên mạng VCNET có 181.100 người dự thi với 471.399 lượt thi; 42.948 người trả lời đúng cả 10 câu hỏi.

Mười tỉnh, thành phố có số người tham gia dự thi đông nhất tuần thi thứ 9 gồm: TP. HCM, Hà Tĩnh, Nghệ An, Lâm Đồng, Hà Nội, Yên Bái, Lai Châu, Hà Nam, Quảng Ninh, Thái Nguyên. Giải Nhất cuộc thi tuần thứ 9 thuộc về thí sinh Bùi Văn Thái (xã Nghi Phú, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An).

Hướng tới kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2020), Ban Tuyên giáo T.Ư tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng” trên mạng VCNET. Thời gian thi trắc nghiệm được tiến hành hằng tuần, từ ngày 23/3 đến 13/7/2020.

Cuộc thi tuyên truyền về lịch sử 90 năm xây dựng và phát triển ngành Tuyên giáo của Đảng nhằm nâng cao nhận thức và phát huy những kinh nghiệm để vận dụng linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả trong đổi mới nội dung, phương thức công tác tuyên giáo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hiện nay; tuyên truyền, đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh sâu rộng trong toàn xã hội; đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa”. Cuộc thi cũng góp phần đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.■

(Theo TTXVN)

Tin văn

□ **Mới đây, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên** đã tham dự phiên họp của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội.

□ **Đảng bộ KTNN chuyên ngành VII và Chi bộ Báo Kiểm toán** vừa tổ chức thành công Đại hội, nhiệm kỳ 2020-2025.

□ **Trong nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ KTNN khu vực I** đã lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện 53 cuộc kiểm toán, kiến nghị xử lý tài chính trên 57.904 tỷ đồng.

□ **Nhiệm kỳ 2015-2020, Chi bộ Trung tâm tin học KTNN** đã lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị tổ chức xây dựng và đưa vào áp dụng 18 phần mềm hỗ trợ công tác kiểm toán và quản lý điều hành của Ngành; số hóa hơn 7 triệu trang tài liệu các loại để phục vụ quản lý, lưu trữ và khai thác thông tin phục vụ công tác kiểm toán.■

THU HUYỀN

Triển vọng tín nhiệm của Việt Nam được duy trì ở mức Ổn định

Ngày 21/5, Tổ chức xếp hạng tín nhiệm S&P Global Ratings (S&P) thông báo tiếp tục duy trì xếp hạng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam ở mức BB, triển vọng Ổn định. Việc S&P khẳng định xếp hạng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam ở mức BB phản ánh đánh giá của Tổ chức này về tiềm năng phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam sau thời gian giảm tốc do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

S&P nhận định, thành tựu tăng trưởng vững chắc của Việt Nam trong những năm qua sẽ tiếp tục hỗ trợ duy trì định mức tín nhiệm quốc gia của nước ta. Tổ chức đã cân nhắc tới thách thức tiềm tàng đối với lĩnh vực tài khóa và ngân hàng trong trường hợp tình trạng suy giảm kinh tế toàn cầu tiếp tục kéo dài.



Ảnh minh họa

Triển vọng tín nhiệm của Việt Nam được duy trì ở mức Ổn định thể hiện nhận định nền kinh tế sẽ phục hồi nhanh chóng và cân bằng khi đại dịch toàn cầu được kiểm soát, với khu vực

xuất khẩu và tổng cầu nội địa là động lực tăng trưởng chính giúp dự báo tăng trưởng của Việt Nam cao hơn mức bình quân của các quốc gia đồng hạng tín nhiệm.■

MINH ANH

Đưa Trung tâm Dữ liệu dự phòng đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả

Sáng 27/5, tại Hà Nội, KTNN đã tổ chức Lễ Bàn giao Trung tâm Dữ liệu dự phòng (TTDLDP) dưới sự chứng kiến của Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đặng Thế Vinh. Tham dự buổi Lễ có đại diện lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc liên quan và đại diện nhà thầu thi công.

Theo Ban Quản lý dự án công nghệ thông tin (CNTT), Dự án Hợp phần 2 “Hệ thống thông tin tích hợp và TTDLDP” thuộc Dự án “Xây dựng hệ thống thông tin KTNN” được lãnh đạo KTNN phê duyệt năm 2018. Sau quá trình tổ chức triển khai, đến nay, Dự án đã hoàn thành đúng tiến độ và đáp ứng các mục tiêu đề ra: đầu tư nâng cấp hạ tầng phòng máy chủ, hạ tầng CNTT đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp và có khả năng kết nối đến hạ tầng kỹ thuật hiện có, sử dụng các giải pháp, công nghệ hiện đại, tiên tiến trên thế giới; cài đặt, cấu hình

thiết lập các hệ thống thiết bị, phần mềm bản quyền và một số phần mềm nội bộ, cơ sở dữ liệu đảm bảo cho cơ chế chạy đồng bộ, hoạt động song song với Trung tâm Dữ liệu chính, chạy san tải, dự phòng trong trường hợp xảy ra sự cố, gián đoạn hoạt động của hệ thống mạng và mất mát dữ liệu điện tử của KTNN. Với việc hoàn thành các mục tiêu đó, TTDLDP đã đủ điều kiện để đưa vào vận hành, khai thác.

Đại diện lãnh đạo Trung tâm Tin học - đơn vị được KTNN giao nhiệm vụ tiếp quản TTDLDP - đã bày tỏ vui mừng và khẳng định việc hoàn thành TTDLDP có ý nghĩa quan trọng đối với hoạt động của KTNN. Đơn vị tiếp quản mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ từ phía nhà thầu và các đơn vị liên quan, tạo điều kiện để TTDLDP đi vào vận hành, phục vụ tốt mọi hoạt động của

Ngành. Đại diện nhà thầu và các đơn vị liên quan cũng đã cam kết phối hợp, theo dõi, hỗ trợ để đảm bảo vận hành hiệu quả TTDLDP.

Phát biểu tại buổi Lễ, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đặng Thế Vinh ghi nhận sự nỗ lực của các bên liên quan trong việc xây dựng, hoàn thành TTDLDP đúng yêu cầu, tiến độ đề ra. Đồng thời, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước yêu cầu: Trung tâm Tin học cần có phương án khai thác, quản trị, sử dụng, vận hành đảm bảo tối ưu, hiệu quả. Các đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ để xử lý kịp thời các sự cố phát sinh trong quá vận hành TTDLDP, đảm bảo cơ sở hạ tầng đồng bộ, hoạt động thông suốt. Nhà thầu tạo điều kiện chuyển giao công nghệ cho đơn vị tiếp quản vận hành tốt TTDLDP, đáp ứng yêu cầu đặt ra của lãnh đạo KTNN.■

THÀNH ĐỨC

Đề nghị các Bộ, ngành phối hợp gia hạn nộp thuế cho doanh nghiệp

Nhằm kịp thời hỗ trợ người nộp thuế gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Bộ Tài chính vừa có Văn bản gửi các Bộ, ngành, UBND các tỉnh phối hợp chỉ đạo các cơ quan liên quan triển khai tốt Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ về gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất.

Cụ thể, về gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN): số thuế TNDN còn phải nộp theo quyết toán của kỳ tính thuế năm 2019 được gia hạn không bao gồm thuế TNDN tạm nộp theo quý. Theo đó, số thuế TNDN còn phải nộp theo quyết toán của kỳ tính thuế năm 2019 tối đa bằng 20% tổng số thuế phải nộp cả năm theo quyết toán. Trường hợp DN có kỳ tính thuế TNDN theo năm tài chính không trùng năm dương lịch, thì thời hạn nộp thuế được gia hạn xác định phù hợp với kỳ tính thuế TNDN của

DN. Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ quyết toán thuế TNDN năm 2019 theo quy định của Luật Quản lý thuế làm tăng số thuế TNDN phải nộp và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn, thì số thuế được gia hạn tối đa bằng 20% tổng số thuế phải nộp theo quyết toán, trong đó, số thuế phải nộp cả năm theo quyết toán căn cứ vào hồ sơ khai bổ sung.

Trường hợp cơ quan thuế có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra quyết toán thuế TNDN năm 2019 và ban hành kết luận trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn nộp thuế, thì tổng số thuế được gia hạn được xác định không quá 20% tổng số thuế phải nộp theo quyết toán. Thời gian gia hạn 5 tháng kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế TNDN của kỳ tính thuế năm 2019.

Về gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT): DN, tổ chức là đối tượng được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất quy định tại Nghị định 41 được gia hạn số thuế GTGT phải nộp bao gồm thuế GTGT tại trụ sở chính và số thuế GTGT phải nộp tại địa phương nơi có hoạt động kinh doanh xây dựng văng lai ngoại tỉnh, xây dựng công trình liên tỉnh.

Kho bạc Nhà nước chưa thực hiện khấu trừ thuế GTGT trong thời gian gia hạn trên số tiền thanh toán khối lượng các công trình, hạng mục công trình xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn NSNN, các khoản thanh toán từ nguồn NSNN cho các công trình xây dựng cơ bản của dự án sử dụng vốn ODA thuộc diện chịu thuế GTGT đối với trường hợp nhà thầu thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế GTGT.■

THÙY ANH

Hướng tới Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VII

Làm tốt công tác xây dựng Đảng để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng

❑ NGUYỄN LỘC

Xây dựng Đảng bắt đầu từ làm tốt công tác tư tưởng cho đảng viên

Trong nhiệm kỳ qua, các tổ chức cơ sở đảng trong toàn Đảng bộ KTNN không ngừng được kiện toàn; vai trò của tổ chức đảng trong đơn vị ngày càng được nâng lên, góp phần lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao. Để có được kết quả này, bên cạnh việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, các tổ chức đảng đã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác XDD, trong đó nổi bật là công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đảng viên và việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Đồng chí Nguyễn Bá Dũng - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể KTNN - cho biết, điểm chung trong nhiệm kỳ của các chi bộ, đảng bộ là có sự biến động về mặt nhân sự, tổ chức. Trước thách thức này, cấp ủy đã chú trọng công tác chính trị, tư tưởng, nắm bắt kịp thời và giải quyết thoả đáng những tâm tư, nguyện vọng của đảng viên, quần chúng. Báo cáo đánh giá từ các chi bộ, đảng bộ cho thấy, các cấp ủy đảng đã tổ chức phổ biến và quán triệt tới từng đảng viên các nghị quyết của Đảng ủy KTNN, Đảng ủy cấp trên trong những buổi sinh hoạt chi bộ hằng tháng, giúp mỗi đảng viên nhận thức rõ và thực hiện đầy đủ nội dung, yêu cầu đặt ra. Các đảng viên cũng đã tham gia đầy đủ các lớp học tập nghị quyết, học tập chính trị do Đảng ủy KTNN triệu tập, qua đó, cán bộ, đảng

Lý luận và thực tiễn đã chỉ ra rằng, công tác xây dựng Đảng (XDD) luôn đóng vai trò quan trọng, then chốt đối với việc thực hiện nhiệm vụ của mọi tổ chức đảng. Nhận thức được tầm quan trọng đó, nhiệm kỳ qua, các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ KTNN đã tập trung làm tốt công tác XDD cũng như có đánh giá, đúc rút bài học kinh nghiệm và đề ra phương hướng, giải pháp để tiếp tục thực hiện tốt hơn công tác này trong nhiệm kỳ tới.



Quang cảnh Hội nghị Tổng kết công tác Đảng năm 2019 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2020

Ảnh tư liệu

viên đã ổn định tư tưởng, yên tâm công tác.

Được đánh giá là một trong những cánh chim đầu đàn trong Đảng bộ KTNN, Bí thư Đảng ủy bộ phận, Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VI Nguyễn Anh Tuấn cho biết, để làm tốt công tác XDD, Đảng bộ đã đặc biệt coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, trong đó đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, coi đây là tiêu chí đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên hằng năm. Đảng bộ đã quán triệt và thực hiện tốt vai trò nêu gương của người đứng đầu cũng như thực hiện nghiêm túc quy chế người đứng đầu cấp ủy thường xuyên đối thoại, lắng nghe ý kiến của đảng viên, quần chúng; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của đảng viên và quần chúng để giải quyết kịp thời, hiệu quả những

vấn đề thuộc trách nhiệm của Đảng bộ, chi bộ.

Bên cạnh đó, các tổ chức đảng thường xuyên coi trọng, tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng. Với đặc thù của Ngành đa phần đảng viên là kiểm toán xa cơ quan, việc sinh hoạt chi bộ của đảng viên được thực hiện tại các chi bộ đảng tạm thời. Để đảm bảo việc sinh hoạt đảng được thực hiện theo đúng quy định, gắn với điều kiện công tác đặc thù, các cấp ủy đảng thường xuyên chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ định kỳ hằng tháng; các chi bộ tạm thời đã duy trì chế độ sinh hoạt đều đặn, đúng thời gian và đánh giá đảng viên khi kết thúc cuộc kiểm toán, bám sát nội dung Đề án 2 thuộc Chương

trình 2 của Đảng ủy KTNN về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chú trọng chất lượng sinh hoạt chi bộ tạm thời đối với đoàn kiểm toán”. Chất lượng sinh hoạt của các chi bộ ngày càng tốt hơn, phát huy được trí tuệ của tập thể; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ theo đúng Điều lệ Đảng.

Đánh giá sát thực tình hình để đề ra giải pháp khả thi

Xây dựng Đảng luôn là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của mọi tổ chức đảng. Đặc biệt, trong bối cảnh tình hình thế giới, trong nước có nhiều biến động, việc tăng cường đổi mới công tác này để đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới là yêu cầu bức thiết đặt ra cho mỗi chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ KTNN. Trên cơ sở góp ý của đảng viên, quần chúng trong đơn vị và trực tiếp thảo luận, góp ý tại đại hội, các tổ chức cơ sở đảng cần tập trung phân tích, đánh giá sát tình hình, đồng thời đề ra mục tiêu, phương hướng và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để tiếp tục làm tốt công tác XDD trong nhiệm kỳ mới.

Theo đó, để làm tốt công tác này cũng như tổ chức triển khai nghị quyết đại hội có hiệu quả, các chi bộ, đảng bộ cần tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo; phát huy vai trò lãnh đạo đối với mọi mặt công tác, gắn bó chặt chẽ công tác XDD với lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị. Đồng thời, các tổ chức đảng cần tiếp tục củng cố, phát huy mô hình chi bộ đảng tạm

thời gắn với đoàn kiểm toán, phù hợp với đặc thù hoạt động kiểm toán của KTNN; chăm lo xây dựng tổ chức đảng, tăng cường quản lý gắn với nâng cao chất lượng đảng viên và phát triển đảng viên mới; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý cán bộ, đảng viên. Công tác XDD phải gắn với thực hiện có hiệu quả Nghị quyết T.U 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đặc biệt, cấp ủy cần chú trọng nắm bắt tình hình tư tưởng, kịp thời định hướng tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên cũng như lắng nghe ý kiến của đảng viên.

Trực tiếp tham dự đại hội cũng như theo dõi Báo cáo chính trị trình đại hội của các chi bộ, đảng bộ, đồng chí Nguyễn Bá Dũng cho biết, công tác XDD đang được các tổ chức đảng đặc biệt quan tâm, điều này thể hiện rõ từ khâu chuẩn bị lấy ý kiến văn kiện cho đến đánh giá, xác định, lượng hóa các mục tiêu XDD ngày càng sát hơn với tình hình của đơn vị. “Đây không chỉ là những đổi mới trong báo cáo mà còn thể hiện sự đổi mới tư duy cũng như cách thức tiếp cận mới, hiệu quả hơn đối với công tác XDD” - đồng chí Nguyễn Bá Dũng đánh giá.

Có thể thấy, công tác chuẩn bị, tổ chức thành công đại hội tại các chi bộ, đảng bộ vừa qua đã khẳng định, XDD là nội dung quan trọng, có vai trò then chốt nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng. Sau đại hội, các chi bộ, đảng bộ cần tiếp tục bám sát nghị quyết đại hội của tổ chức đảng đơn vị và tới đây là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VII, từ đó xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cho toàn khóa, từng năm để hiện thực hóa các mục tiêu XDD đã đề ra.■

thẩm tra Dự án Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi).

Đặc biệt, Quốc hội đã nghe Tờ trình của Chính phủ và Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội về Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp. Sau đó, Quốc hội đã thảo luận về những nội dung còn ý kiến khác nhau của Dự thảo Nghị quyết này. Qua thảo luận, các đại biểu cơ bản tán thành sự cần thiết tiếp tục ban hành Nghị quyết của Quốc hội về kéo dài thời gian miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp cho giai đoạn 2021-2025 nhằm thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Bên cạnh đó, cũng có ý kiến đề nghị nên xây dựng Nghị quyết mới hoặc sửa đổi Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp hiện hành.

Về thời gian thực hiện, có một số ý kiến thống nhất với việc kéo dài 5 năm,

Tập trung cho công tác...

(Tiếp theo trang 1)

sau đó sẽ tiến hành sửa Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp, Luật Đất đai và xây dựng Luật Thuế tài sản. Cũng có ý kiến đề nghị thời gian miễn thuế là 10 năm, kéo dài đến năm 2030; đồng thời đề nghị cần bổ sung các quy định chặt chẽ hơn trong Dự thảo Nghị quyết để bảo đảm chính sách miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp thực sự đúng đối tượng, hạn chế bỏ hoang hóa ruộng đất, tránh lãng phí nguồn lực đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Các đại biểu Quốc hội cũng kiến nghị kiểm kê, đánh giá lại việc sử dụng đất nông nghiệp hiện nay để có cái nhìn toàn diện, kể cả mặt trái của chính sách, đồng thời thấy rõ được ba chức năng của thuế đó là công cụ quản lý, đòn bẩy kinh tế và chức năng phân phối lại của thu ngân sách, góp phần

xây dựng chính sách toàn diện hơn; đề nghị thu 100% thuế sử dụng đất nông nghiệp đối với diện tích không canh tác sau 12 tháng bỏ hoang hóa... Các ý kiến thảo luận sẽ được Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp thu, chỉ đạo Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội và cơ quan soạn thảo tiếp thu, hoàn thiện Dự thảo Nghị quyết trước khi trình Quốc hội xem xét, thông qua.

Tại phiên họp ngày 27/5, sau khi nghe Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội Lê Thị Nga trình bày báo cáo của Đoàn giám sát của Quốc hội về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em, Quốc hội đã dành trọn một ngày làm việc để thảo luận trực tuyến về nội dung này. Phiên họp được phát thanh,

truyền hình trực tiếp trên toàn quốc.

Hôm nay (28/5), Quốc hội sẽ dành thời gian thảo luận về một số nội dung còn có ý kiến khác nhau của Dự án Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) và Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều. Đồng thời, Quốc hội sẽ nghe Tờ trình của Chính phủ về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và Tờ trình đề nghị Quốc hội phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2018. Tại phiên họp, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc sẽ trình bày Báo cáo kiểm toán quyết toán NSNN năm 2018. Đây cũng là ngày làm việc cuối cùng của Đợt 1, Kỳ họp thứ 9. Đợt 2 của Kỳ họp, Quốc hội sẽ họp tập trung như thông lệ và bắt đầu vào ngày 08/6, dự kiến bế mạc ngày 18/6.■

Đ.KHOA

Tỷ lệ huy động vào ngân sách nhà nước vượt mục tiêu

Theo báo cáo của KTNN, dự toán thu nội địa năm 2018 Chính phủ giao tăng 8,73% so với ước thực hiện năm 2017, song tổng hợp dự toán thu NSNN do các địa phương lập chưa đảm bảo mức tăng bình quân tối thiểu theo quy định; cá biệt 10 địa phương lập dự toán thu nội địa thấp hơn ước thực hiện năm 2017; dự toán thu xuất nhập khẩu lập và giao chỉ bằng 99,3% so với ước thực hiện năm 2017. Đặc biệt, Bộ Tài chính xây dựng dự toán hoàn Thuế Giá trị gia tăng (GTGT) đầu năm thấp hơn số địa phương lập và chưa sát với số phải hoàn trong năm dẫn đến hoàn vượt dự toán Quốc hội quyết định 7.783 tỷ đồng.

Kết quả thực hiện thu NSNN tăng 8,5% so với dự toán và bằng 110,7% thực hiện năm 2017, song kết quả tăng thu chủ yếu từ thu tiền sử dụng đất và thu trước hạn lợi nhuận sau thuế DN... Nếu loại trừ các khoản thu trên, thu nội địa chỉ đạt 839.223 tỷ đồng, bằng 96,7% dự toán giao.

Kết quả kiểm toán chỉ rõ, tỷ lệ huy động vào NSNN đạt 26% GDP, vượt mục tiêu đặt ra trong Kế hoạch tài chính 5 năm 2016-2020 (23,5% GDP), song cơ cấu thu NSNN chuyển dịch chậm. Cụ thể, tỷ lệ thu nội địa năm 2018 đạt 81% tổng thu NSNN tăng so với năm 2017, chưa đạt mục tiêu đặt ra trong Kế hoạch tài chính 5 năm (84 - 85%); tỷ lệ thu từ thuế, phí, lệ phí chỉ đạt 19,1% GDP thấp hơn mục tiêu đề ra trong Kế hoạch tài chính 5 năm (khoảng 21% GDP).

Bên cạnh đó, kết quả kiểm toán cũng cho thấy, tình trạng các tổ chức, đơn vị, người nộp thuế hạch toán và kê khai thiếu doanh thu, xác định sai chi phí, từ đó tính thiếu Thuế GTGT, Thuế Thu nhập DN và các khoản phải nộp khác vẫn diễn ra và chậm được khắc phục. Qua kiểm toán, KTNN xác định số phải nộp tăng thêm 8.151 tỷ đồng. Ngoài ra, tỷ lệ để lại đối với một số phí, lệ phí không phù hợp so với nhu cầu sử dụng dẫn đến cuối năm 2018, kinh phí tồn không có trong khi nhiệm vụ chi

Nhiều bất cập làm giảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước

□ N.HỒNG

Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2019 vừa được KTNN gửi đến các đại biểu Quốc hội. Trong đó, bên cạnh việc đánh giá, ghi nhận những kết quả tích cực, KTNN cũng chỉ ra nhiều hạn chế cần khắc phục trong quản lý, sử dụng NSNN.



KTNN chỉ ra nhiều hạn chế cần khắc phục trong quản lý, sử dụng NSNN

Ảnh: NHƯ Ý

Theo chương trình Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV, chiều nay (28/5), Tổng Kiểm toán Nhà nước sẽ báo cáo trước Quốc hội về Báo cáo kiểm toán quyết toán NSNN năm 2018. Cùng với việc đề nghị Quốc hội xem xét, phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2018, KTNN kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan T.U, địa phương, đơn vị được kiểm toán thực hiện đầy đủ, kịp thời các kết luận, kiến nghị của KTNN, trong đó, KTNN kiến nghị xử lý tài chính đối với niên độ ngân sách 2018 là 81.095 tỷ đồng (gồm tăng thu NSNN 8.151 tỷ đồng, giảm chi NSNN 18.884 tỷ đồng và xử lý tài chính khác 54.060 tỷ đồng). KTNN cũng đề nghị Quốc hội ban hành nghị quyết chỉ đạo các đơn vị thực hiện đầy đủ, kịp thời các kết luận, kiến nghị hợp lý của KTNN, trong đó: hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới 198 văn bản (1 luật, 1 nghị quyết của Quốc hội, 13 nghị định, 34 thông tư và 149 văn bản khác).

còn lớn làm giảm hiệu quả sử dụng nguồn lực.

Công tác quản lý nợ thuế quá hạn do ngành hải quan quản lý tiếp tục có xu hướng giảm (giảm 1,7% so với năm 2017), song nợ thuế do ngành thuế quản lý tăng 4,9% so với cùng kỳ của năm 2017 và bằng 8% số thực thu NSNN năm 2018, không đạt mức phấn đấu dưới 5% theo Nghị quyết số 01/NQ-CP, trong đó 49/63 địa phương không đạt mức phấn đấu. Việc quản lý thu

ngân sách tại một số cơ quan thuế, hải quan còn thiếu chặt chẽ, miễn giảm tiền thuê đất, ưu đãi thuế không đảm bảo điều kiện quy định; kết quả thanh tra, kiểm tra thuế còn một số hạn chế; việc quản lý tiền thuê đất, tiền sử dụng đất và khai thác khoáng sản còn chưa kịp thời, đầy đủ theo quy định.

Tại diễn bất cập trong thực hiện dự án BOT, BT

Đánh giá về chi NSNN, kết quả kiểm toán cho thấy, quyết toán chi là 1.435.435 tỷ đồng, bằng 94,2% dự toán giao. Trong đó, chi đầu tư phát triển 393.303 tỷ đồng, bằng 27,4% tổng chi NSNN; chi thường xuyên 931.858 tỷ đồng, giảm 4,4% so với dự toán, bằng 64,9% tổng số chi NSNN, vẫn duy trì ở mức cao và cao hơn mục tiêu Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016-2020 (dưới 64% tổng chi NSNN).

Kết quả kiểm toán cho thấy, việc giao chi tiết kế hoạch vốn còn chậm, bố trí kế hoạch vốn cho một số dự án chưa đúng đối tượng, thứ tự ưu tiên; giao vốn dự phòng ngân sách trung ương

(NSTU) hỗ trợ cho một số dự án chưa phù hợp. Bên cạnh đó, còn tình trạng một số Bộ, cơ quan T.U và địa phương chưa phân bổ hoặc phân bổ chưa chi tiết danh mục ngay từ đầu năm; phân bổ thiếu căn cứ hoặc chưa sát thực tế, chưa đủ điều kiện, không có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn; bố trí vốn còn dàn trải và ứng trước kế hoạch vốn sai quy định.

Kết quả kiểm toán cũng chỉ ra, còn nhiều sai sót trong quản lý chi đầu tư từ khâu thẩm định, phê duyệt chủ trương, quyết định đầu tư dự án; tổ chức đấu thầu, thực hiện dự án; nghiệm thu, thanh và quyết toán... Qua kiểm toán 2.013 dự án, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính 9.447 tỷ đồng.

Ngoài ra, kết quả kiểm toán 11 dự án BOT (xây dựng - kinh doanh - chuyển giao) và 28 dự án BT (xây dựng - chuyển giao) tại các địa phương cho thấy còn hạn chế trong cơ chế, chính sách và quản lý đối với các dự án này. Một số hạn chế nổi bật như: cho phép lập dự án BOT trước khi Chính phủ chấp thuận chủ trương dự án; không

thực hiện quy trình lập, phê duyệt và công bố danh mục dự án, không tổ chức đấu thầu rộng rãi để lựa chọn nhà đầu tư và hầu hết chỉ định nhà thầu thi công; công tác thu xếp vốn tín dụng của nhà đầu tư chưa đảm bảo quy định hợp đồng BOT hoặc chưa đảm bảo tiến độ thực hiện dự án. Hầu hết các dự án BT và các dự án đối ứng đều chậm tiến độ so với hợp đồng; giao đất cho nhà đầu tư thanh toán dự án chưa phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giao đất cho nhà đầu tư thực hiện dự án đối ứng không qua đấu giá theo quy định của Luật Đất đai 2013; xác định đơn giá đất chưa phù hợp; xác định giá đất để giao cho nhà đầu tư tại một số dự án còn bất cập.

Kết quả kiểm toán Chuyên đề Công tác sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi cũng chỉ ra, việc đàm phán, ký kết Hiệp định vay vốn gặp những ràng buộc bất lợi; đăng ký nhu cầu vốn vượt khả năng thực hiện; nhiều dự án có tỷ lệ giải ngân thấp, thậm chí không có khả năng giải ngân; điều chỉnh dự án có tiêu chí dự án quan trọng quốc gia khi chưa báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo và báo cáo Quốc hội; hầu hết các Bộ, ngành, địa phương chậm hoặc không báo cáo tình hình tiếp nhận và sử dụng vốn ODA...

Trong chi thường xuyên, tỷ lệ thực hiện dự toán chi của một số lĩnh vực thuộc NSTU đạt thấp; còn tình trạng chi không đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; giao dự toán và đưa vào quyết toán chi thường xuyên một số nội dung chi đầu tư xây dựng cơ bản; nhiều địa phương được kiểm toán sử dụng sai nguồn, chi hỗ trợ không đúng nhiệm vụ chi theo phân cấp... Đáng chú ý, chi chuyển nguồn năm 2018 tăng 107.976 tỷ đồng so với năm 2017, chiếm 23,2% tổng chi NSNN và tăng cao so với các năm gần đây, làm giảm hiệu quả sử dụng NSNN, nhất là trong điều kiện NSNN năm 2018 phải đi vay để bù đắp bội chi. Tình trạng chuyển nguồn qua nhiều năm, chuyển nguồn sai quy định hoặc chuyển nguồn kinh phí hết nhiệm vụ chi vẫn diễn ra tại nhiều đơn vị được kiểm toán.

KTNN đã chuyển hồ sơ 6 vụ việc có dấu hiệu vi phạm Luật Hình sự cho cơ quan điều tra làm rõ, xử lý theo pháp luật; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan.

Khẩn trương hoàn thiện hành lang pháp lý về thanh toán không dùng tiền mặt

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Chỉ thị số 22/CT-TTg về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) tại Việt Nam. Trong đó, Chỉ thị yêu cầu Ngân hàng Nhà nước khẩn trương hoàn thiện hành lang pháp lý cho hoạt động này, đáp ứng yêu cầu phát triển các mô hình, sản phẩm dịch vụ thanh toán mới; chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan có liên quan trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định thay thế Nghị định về TTKDTM trước ngày 01/7/2020; tiếp tục nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách về phí dịch vụ thanh toán để khuyến khích tổ chức, cá nhân TTKDTM.

Đồng thời, Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo hoàn thành xây dựng, phát triển Hệ thống bù trừ điện tử tự động cho các giao dịch thanh toán bán lẻ, chính thức đưa vào vận hành trước ngày 15/12/2020.

T.ĐỨC

Cần mở rộng vai trò của Kiểm toán Nhà nước cũng như khung pháp luật về định giá

(GS. ĐẶNG HÙNG VÕ - nguyên Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - trả lời phỏng vấn của Báo Kiểm toán)

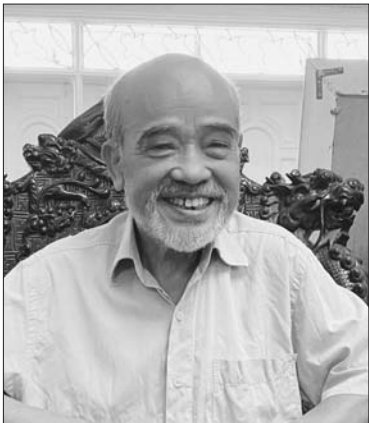
❑ XUÂN HỒNG (thực hiện)

❑ Thưa ông, từng là nhà quản lý đồng thời là chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực đất đai, câu chuyện quản lý, sử dụng đất của các DNNN trước và sau cổ phần hóa với ông vốn không xa lạ. Ông có suy nghĩ gì khi theo dõi câu chuyện này?

- Câu chuyện này đặt ra từ lâu chứ không mới. Ở đây, có 2 vướng mắc lớn. Một là, các DNNN ngày xưa được giao đất không thu tiền, về nguyên tắc, họ phải chuyển sang thuê đất. Hiện nay, đất đó được coi như thế nào, là đất thuê hay đất giao? Thực tế, những DNNN từ thời bao cấp đang tồn tại được giao đất rất nhiều, đến nay biến hóa đủ thứ, kể cả chuyển nhượng cho tư nhân, cho thuê dài hạn và chúng ta vẫn lúng túng trong xử lý những đất này.

Hai là, hiện nay, pháp luật quy định, đất được Nhà nước giao có thu tiền hoặc Nhà nước cho thuê trả tiền thuê đất một lần đều phải tính giá trị. Thế nhưng, tính giá trị như thế nào thì câu chuyện khuất tất nằm ở định giá. Trong khi hiện nay, kỹ thuật định giá, quy định pháp luật về định giá còn lỏng lẻo. Chính vì vậy, trực lợi từ quá trình cổ phần hóa đang diễn ra dưới dạng này hay dạng khác có liên quan đến giá trị quyền sử dụng đất.

Một khác, chúng ta phải xem lại quy định pháp luật để điều chỉnh cho phù hợp. Đất thuê trả tiền một lần không tính vào giá trị DN nhưng vẫn được thuê bình thường. Thuê trả tiền hàng năm vẫn được sử dụng đất nhưng không cấu thành giá trị tài sản. Nhiều tư nhân tận dụng



GS. Đặng Hùng Võ
Ảnh: XUÂN HỒNG

quá trình cổ phần hóa để chiếm giữ quyền thuê đất, thậm chí, chỉ cần chiếm tỷ lệ vốn DN trên 50% là họ có quyền điều hành và sử dụng đất được thuê trả tiền hàng năm theo ý mình. Bởi vậy, nhiều DN tư nhân đưa ra cách thức tiếp cận là đi “săn đất”. Điều này đã diễn ra tại Hãng Phim truyện Hà Nội I và nhiều trường hợp.

❑ Ông vừa đề cập đến sự khuất tất trong định giá đất. Xin ông chia sẻ cụ thể hơn về vấn đề này?

- Hiện nay, Luật Đất đai quy định rành mạch về định giá cho từng trường hợp (định giá cụ thể), khác với định giá để xác định khung giá và bảng giá của Nhà nước (định giá hàng loạt). Theo quy chuẩn kỹ thuật định giá được công bố trước đây, có 4 phương pháp định giá: so sánh trực tiếp, thu nhập, chiết trừ và thặng dư. Đây cũng là 4 phương pháp theo chuẩn quốc tế. Đề thi hành Luật Đất đai 2013, Chính phủ đã đưa ra phương pháp định giá thứ 5 là phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất.

Bây giờ, tất cả những trường hợp định giá đất phục vụ bồi thường, hỗ trợ tái định cư đều định giá theo phương pháp thứ 5. Tuy nhiên, quy trình xác định hệ số đó lại không mạch lạc. Chính vì vậy, chỉ cần xác định hệ số bé đi thì trị giá thấp. Đây chính là điều mà tôi cho rằng phương pháp này phản khoa học, không nước nào làm như thế. Do đó, Chính phủ cần phải bỏ phương pháp này nếu không NSNN sẽ tiếp tục bị thất thu, bức xúc xã hội về câu chuyện giá trị đất đai ngày càng tăng lên.

Một khác, thị trường và kỹ thuật định giá hiện nay vẫn còn yếu kém, pháp luật chưa mạch lạc, hướng dẫn và yêu cầu chưa cụ thể, rõ ràng. Nhiều người không tin kết quả định giá từ các DN định giá trên thị trường. Thực tế, định giá AVG là một ví dụ khi người thương lên trời, người hạ xuống đất và nó tạo ra tham nhũng.

❑ Chúng ta phải làm gì để khắc phục tình trạng này, thưa ông?

- Tôi cho rằng, chúng ta phải kiện toàn khu vực chung về giá đất, trong đó có câu chuyện Nhà nước định giá của Nhà nước (bảng giá, khung giá). Chúng ta phải ổn định khâu này bằng những kỹ thuật hiện đại hơn. Các nước Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản... đều dùng mô hình toán học về các thửa đất chuẩn được định giá thường xuyên, từ đó suy ra giá đất trên thị trường của tất cả những thửa đất khác theo hàm nội suy. Chúng ta hãy học tập kinh nghiệm đó và làm sớm nhất. Ở đây, rất cần sự nỗ lực

của Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng như Tổng cục Quản lý đất đai. Đây là việc để ổn định giá đất của Nhà nước trên nguyên tắc độ chênh lệch giá đất của Nhà nước không vượt quá 20% giá đất trên thị trường. Đồng thời, cần có khung pháp luật về vai trò định giá độc lập.

❑ Đất đai là một trọng tâm kiểm toán của KTNN những năm vừa qua. Ông đánh giá như thế nào về vai trò của KTNN trong kiểm toán lĩnh vực này?

- Thời gian qua, KTNN đã đưa ra nhiều kết luận, kiến nghị quan trọng, trong đó có việc sử dụng đất tại các chùa BOT (cách gọi của đại biểu Quốc hội). Nhiều người hỏi tôi, kết luận này có sai khi Luật Đất đai cho rằng đất tôn giáo không thu tiền nhưng KTNN lại yêu cầu nhà đầu tư phải trả tiền thuê đất. Tôi cho rằng, đây là ý kiến rất chính xác. Đây là dự án đầu tư chùa, nhà đầu tư thu lợi thì phải trả tiền thuê đất. Tôn giáo, chúng ta rất tôn trọng nhưng không cần phải tôn trọng những hành vi lách luật, lách chính sách tôn giáo. Các chùa BOT chính là chủ đầu tư đang lách chính sách tôn giáo để thu lợi từ phát triển tôn giáo nhưng lại được giao đất không thu tiền. KTNN đã bóc được thực chất vấn đề, tạo công bằng trong các dự án đầu tư và trong hành xử với khu vực tâm linh.

Bên cạnh đó, KTNN cũng chỉ ra những sai phạm ở nơi này, nơi kia có liên quan đến đất đai, chênh lệch tính giá đất... Chỉ có điều, pháp luật

Việt Nam còn hẹp, cần mở rộng hơn nữa vai trò của KTNN cũng như khung pháp luật có liên quan đến định giá, giá trị. Hiện nay, nhiều khi vì khung pháp luật hẹp, chúng ta chỉ phát hiện phần nào lợi ích bất chính, trong khi thực tế có thể nhiều hơn.

❑ Theo ông, KTNN nên chú trọng vấn đề gì khi kiểm toán lĩnh vực đất đai nói chung cũng như kiểm toán xác định giá đất nói riêng?

- Theo tôi, đầu tiên, KTNN cần rà soát hệ thống pháp luật có liên quan đến hoạt động kiểm toán, kể cả về định giá, xác định giá trị, định giá về thiệt hại môi trường... để kiến nghị Chính phủ và Quốc hội tập trung xử lý những vấn đề này. Điều đó rất quan trọng bởi KTNN hoạt động hiệu quả hay không còn dựa vào khung pháp luật. Khung pháp luật mà lỏng lẻo thì có muốn hiệu quả cũng không được.

Trên cơ sở hoàn thiện pháp luật, KTNN cần nhìn lại toàn bộ, kể cả những yếu tố quan trọng về kinh tế - xã hội, môi trường, nhân văn, văn hoá để có thể tìm ra những bất hợp lý trong quá trình phát triển. Trong khung pháp luật hiện hành, KTNN có thể tập trung vào đây, đặc biệt những khu vực có liên quan đến giá trị, kể cả giá trị tính bằng tiền và giá trị không tính được bằng tiền. Tôi cho rằng, tất cả đều thuộc phạm vi kiểm toán.

Về các phương pháp xác định giá đất, KTNN cần xem xét việc áp dụng phương pháp định giá đất đúng hay chưa, trình tự, thủ tục áp dụng phương pháp đó nếu pháp luật về đất đai chưa có thì quy sang quy chuẩn định giá. Hiện nay, KTNN có thể căn cứ vào 12 quy chuẩn về định giá để đưa ra kiến nghị. Cuối cùng, KTNN phải có nhận xét về phương pháp định giá thứ 5. Hiệu quả của các phương pháp định giá đất đến đâu là điều KTNN phải xác định.

❑ Xin trân trọng cảm ơn ông!■

xã hội cũng như tài chính ngân sách nước ta trong hơn 3 thập kỷ qua. Thành công đó là nhờ chính sách thu hút và sử dụng vốn FDI nhất quán với những ưu đãi hấp dẫn các nhà đầu tư nước ngoài về tiếp cận đất đai, lao động, thị trường đi đôi với những ưu đãi về thuế, phí và thủ tục hành chính. Sức hấp dẫn đối với FDI của Việt Nam sẽ còn lớn hơn nhiều, đặc biệt trong bối cảnh dịch chuyển dòng vốn đầu tư nước ngoài do tác động của Covid-19, nếu chúng ta kiên định chủ trương thu hút vốn FDI và khẳng định khu vực FDI là bộ phận quan trọng của nền kinh tế, đồng thời nỗ lực hơn nữa đảm bảo được ba chữ “công” trong thu hút và sử dụng vốn FDI bao gồm:

- công pháp: cơ chế, chính sách ưu

Doanh nghiệp...

đãi hấp dẫn vốn FDI thực sự có hiệu lực và hiệu quả, thu hút được những nhà đầu tư chiến lược giúp Việt Nam tham gia sâu rộng hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, đồng thời ngăn chặn những nhà đầu tư núp bóng, giữ chỗ, tiềm lực kinh tế - tài chính hạn chế hoặc chỉ chuyển giao những công nghệ lạc hậu gây ô nhiễm môi trường và thực hiện chuyển giá.

- công bằng: quyền tiếp cận các yếu tố sản xuất như: đất đai, lao động, thị trường cũng như các ưu đãi về thuế phí, tiền thuê đất,... phải bình đẳng và không phân biệt đối xử giữa các nhà

đầu tư FDI lẫn các nhà đầu tư trong nước, nhằm tuân thủ đúng và đủ các quy luật thị trường trong thu hút vốn đầu tư cũng như các cam kết hội nhập quốc tế mà Việt Nam đã và sẽ ký kết.

- công khai: quyền và trách nhiệm của các nhà đầu tư FDI cần được công khai, minh bạch theo chuẩn mực quốc tế để tránh lạm dụng hay vận dụng tùy tiện, sai biệt cả từ phía cơ quan quản lý nhà nước lẫn từ phía nhà đầu tư thông qua hệ thống kiểm tra, thanh tra, giám sát và kiểm toán của cơ quan chức năng và xã hội.

Để cả 3 chữ “công” trên thành hiện

thực với mức độ ngày càng cao thì KTNN đóng vai trò quan trọng không chỉ trong kiểm soát và cung cấp bằng chứng cụ thể, chi tiết, đáng tin cậy về quá trình thực hiện, đặc biệt là triển khai các ưu đãi hỗ trợ có nguồn gốc từ tài sản công, tài chính công trong thu hút vốn FDI mà kết quả của KTNN còn giúp đánh giá hiệu quả thật sự của các cơ chế, chính sách ưu đãi hỗ trợ đối với DN FDI, đối với sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương và quốc gia; từ đó có cơ sở điều chỉnh chính sách vừa phù hợp với thông lệ quốc tế, vừa tăng sức cạnh tranh thu hút và sử dụng vốn FDI, vừa đảm bảo hài hòa lợi ích hợp pháp, hợp lý của tất cả các bên gồm Nhà nước, DN và người lao động, của thị trường và toàn xã hội.■

(Tiếp theo trang 1)

KIỂM TOÁN ĐẤT ĐAI - KINH NGHIỆM TỪ THỰC TIỄN

Sai sót trong quy hoạch, quá trình giao đất và xác định nghĩa vụ tài chính

KIỂM TOÁN VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI ĐÔ THỊ:

Kết quả đạt được và vấn đề đặt ra

(Lược ghi tham luận của ông ĐỖ TIẾN DŨNG - KTNN khu vực I - tại Tọa đàm “Trao đổi kinh nghiệm kiểm toán và các phát hiện trong quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản”)

Những năm qua, KTNN khu vực I đã thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất (SDĐ) năm 2011; Chuyên đề: “Việc giao đất có thu tiền SDĐ và việc thực hiện các dự án được giao, thuê đất giai đoạn 2013-2016”; “Việc quản lý, SDĐ trong quá trình cổ phần hóa và sau cổ phần hóa của các DN giai đoạn 2011-2017”. Kết quả kiểm toán đã chỉ ra nhiều bất cập, sai sót làm thất thoát nguồn lực của Nhà nước.



Kết quả kiểm toán việc quản lý, SDĐ đã chỉ ra nhiều bất cập, sai sót làm thất thoát nguồn lực của Nhà nước

Ảnh tư liệu

Trong quá trình giao đất, việc bàn giao mốc giới giữa cơ quan tài nguyên và môi trường với các chủ đầu tư còn chậm, có dự án giao đất không đủ diện tích theo quyết định dẫn đến quy hoạch SDĐ chưa được thực hiện đúng kế hoạch. Tại các DNNN đã cổ phần hóa, nhiều trường hợp được giao đất khi chuyển đổi mục đích SDĐ nhưng không thông qua đấu giá, gây thất thoát hàng trăm tỷ đồng của Nhà nước.

Một trong những sai sót thường gặp nhiều nhất ở các cuộc kiểm toán về quản lý đất đai là việc xác định nghĩa vụ tài chính khi SDĐ. Với phương pháp thường được áp dụng khi tính tiền SDĐ là thẳng dư, phần lớn đều có sai sót trong xác định doanh thu phát triển và chi phí phát triển.

Đối với tính toán doanh thu phát triển, việc lựa chọn tài sản so sánh trong các chứng thư thẩm định là giá cá biệt, không phải là giá bán bình quân tài sản, giá đại diện của

tài sản nên chưa phù hợp. Một số dự án được kiểm toán, đơn giá xác định doanh thu phát triển thấp hơn so với giá bán căn hộ hoặc nhà đất thực tế theo các hợp đồng mua bán.

Trong tính toán chi phí phát triển, nhiều thông số chưa rõ ràng,

đầy đủ; tại không ít dự án, khoản mục chi phí khác được xác định bằng 1% giá trị xây lắp là bất hợp lý, chưa có sự phân đoạn tùy theo tổng mức đầu tư đặc biệt tại các công trình có giá trị xây lắp lớn hơn 2.000 tỷ đồng; xác định

không đúng thời gian tính lãi vay xây dựng... Từ đây, KTNN đã kiến nghị tiền SDĐ tăng thêm hàng trăm tỷ đồng.

Việc tính sai diện tích để tính tiền SDĐ, tiền thuê đất cũng ảnh hưởng lớn đến số tiền SDĐ phải

nộp vào NSNN. Qua kiểm toán, khi xác định lại các diện tích đất đúng, KTNN đã kiến nghị tăng số tiền SDĐ, tiền thuê đất phải nộp thêm hơn 200 tỷ đồng.

Thực tế kiểm toán cho thấy, tại nhiều dự án, việc xác định giá đất còn kéo dài, chưa đảm bảo thời gian các bước theo quy trình, làm chậm thu nộp tiền SDĐ vào NSNN từ chủ đầu tư thực hiện dự án. Nếu tính toán bằng mức phạt chậm nộp thuế đối với việc chậm xác định giá đất của một số dự án được kiểm toán thì số tiền phạt do chậm xác định giá đất lên đến cả nghìn tỷ đồng.

Xác định nội dung trọng tâm, khảo sát, thu thập thông tin đầy đủ

Để có được kết quả kiểm toán trên, quá trình kiểm toán, các đoàn kiểm toán đã tập trung kiểm toán việc thẩm định, phê duyệt dự án nhằm xem xét xem dự án đó có phù hợp với quy hoạch xây dựng không. Trong so sánh, xác định giá bán để tính doanh thu phát triển, khi xác định giá bán căn hộ, nhà liền kề hay biệt thự, các kiểm toán viên (KTV) quan tâm kiểm tra các phiếu thu thập thông tin. Đa số các phiếu được lập rất sơ

Tăng hiệu lực, hiệu quả kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất

(Lược ghi từ tham luận của KTNN khu vực VII tại Tọa đàm “Trao đổi kinh nghiệm kiểm toán và các phát hiện trong quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản”)

Kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất (SDĐ) khu đô thị là lĩnh vực khó, phức tạp, đòi hỏi kiểm toán viên (KTV) phải có nhiều kinh nghiệm để phân tích, nhận định và đưa ra kết luận, kiến nghị chính xác. Nhằm giúp KTV đánh giá được tính hiệu quả của việc thực hiện dự án khu đô thị, KTNN khu vực VII đã đề xuất một số giải pháp đối với lĩnh vực kiểm toán này.

Kiểm toán đất đai - lĩnh vực khó và tương đối phức tạp

Năm 2017, KTNN khu vực VII đã kiểm toán chuyên đề về thu tiền SDĐ gắn với công tác quản lý, thực hiện đầu tư các dự án xây dựng khu đô thị giai đoạn 2014-2016 của một tỉnh trên địa bàn. Qua đó, đơn vị đã chỉ ra một số bất cập trong công tác quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch như: hồ sơ đồ án thiếu hồ sơ thiết kế đô thị theo quy định tại Luật Quy hoạch năm 2009; một số tiêu chí cơ bản trong quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 chưa

phù hợp với Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, Luật Quy hoạch năm 2009... Bên cạnh đó, công tác thẩm định, phê duyệt, chấp thuận đầu tư còn nhiều sai sót, bất cập liên quan đến điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, giao đất cho chủ đầu tư kinh doanh, thẩm định chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng, đánh giá nguồn vốn chủ sở hữu của chủ đầu tư thực hiện dự án, xác định tiền SDĐ phải nộp.

Kết quả kiểm toán còn cho thấy, giao đất thực hiện dự án khu đô thị khi chưa có quyết định giao đất; chậm tổ chức, thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng để bàn giao đất cho các chủ đầu tư thực hiện dự án. Hồ sơ phương án xác định giá đất đối với các dự án chưa đảm bảo đầy đủ điều kiện áp dụng... Từ kết quả kiểm toán, KTNN khu vực VII đã có nhiều kiến nghị chấn chỉnh đối với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trên địa bàn.

Một trong những yếu tố tạo thuận lợi cho KTNN khu vực VII hoàn thành cuộc kiểm toán trên chính là hệ thống văn bản

quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực này ngày càng được bổ sung, hoàn thiện. Cùng với đó, Đề cương hướng dẫn kiểm toán việc quản lý và SDĐ khu đô thị của KTNN đã định hướng khá rõ ràng nội dung, phương pháp kiểm toán, giúp KTV tiếp cận với lĩnh vực kiểm toán mới tương đối khó và phức tạp này.

Bên cạnh những thuận lợi, các KTV đã gặp không ít khó khăn trong quá trình kiểm toán. Khó khăn trước hết là công tác quản lý, SDĐ gắn với việc thực hiện đầu tư các dự án xây dựng khu đô thị giai đoạn 2014-2016 kéo dài từ 5 đến 10 năm, liên quan đến nhiều chính sách, chính sách lại thay đổi qua các thời kỳ nhưng còn thiếu và chưa đồng bộ. Việc phải tiếp cận rất nhiều chính sách qua các thời kỳ có thể dẫn đến xác định trọng tâm, nội dung, trọng yếu, rủi ro kiểm toán trong lập kế hoạch kiểm toán chưa được đầy đủ, chính xác.

Mặt khác, một số quy định khó áp dụng vào thực tiễn cũng như gây khó khăn

đối với KTV trong quá trình thu thập bằng chứng kiểm toán như: Quy định về nguyên tắc xác định giá đất để xây dựng bảng giá đất, xác định tiền SDĐ khi Nhà nước giao đất có thu tiền SDĐ hoặc xác định giá khởi điểm thực hiện đấu giá quyền SDĐ để giao đất có thu tiền SDĐ; Quy định về việc xác định thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với hoạt động kinh doanh bất động sản.

Cần hướng dẫn chi tiết nội dung và phương pháp kiểm toán

Để đánh giá tính hiệu quả của việc thực hiện dự án khu đô thị, tác động của dự án tới kinh tế - xã hội, giao thông, môi trường..., KTNN khu vực VII đề xuất một số giải pháp sau:

Một là, KTNN tiếp tục hoàn thiện, bổ sung khung Đề cương lập kế hoạch kiểm toán và hướng dẫn kiểm toán Chuyên đề việc quản lý và SDĐ khu đô thị theo hướng: xác định cụ thể tên đơn vị được kiểm toán (tên dự án hay chủ đầu tư thực hiện dự án); thống nhất nội dung kiểm toán và nội dung đối chiếu; phân tách nội dung kiểm toán tổng hợp tại các cơ quan quản lý nhà nước và kiểm toán chi tiết, đồng thời rà soát điều chỉnh, bổ sung hệ thống mẫu biểu hồ sơ tương ứng.

Đồng thời, lựa chọn một số kết quả kiểm toán chủ yếu có sai phạm lớn theo nhóm vấn đề, thống nhất phương pháp kiểm toán để tránh rủi ro cho KTNN cũng

KIỂM TOÁN ĐẤT ĐAI - KINH NGHIỆM TỪ THỰC TIỄN

sai nên việc tìm hiểu và lấy giá bán của các trường hợp lân cận khác có điều kiện tương đồng giúp KTV so sánh và chứng minh giá được chọn chưa phù hợp.

Diện tích sử dụng là một yếu tố để tính doanh thu phát triển khi tính toán giá đất theo phương pháp thẳng dư. Do đó, việc không tuân thủ theo quy hoạch được duyệt như: lấn đất, lấn hành lang, tăng số tầng, giảm diện tích xây dựng cũng là nội dung cần quan tâm.

Đối với công trình đặc thù, nhà đầu tư lập và trình cấp có thẩm quyền xét duyệt chi phí xây dựng hạ tầng theo dự toán của dự án. Khi kiểm toán nội dung này, KTV kiểm tra suất vốn đầu tư có được áp dụng đúng quy định không, kiểm tra việc áp dụng bảng nội suy, tính thống nhất, phù hợp với thực tế của dự án và xem xét dự toán đối với công trình đặc thù.

Cùng với đó, KTV phải kiểm tra, xác định chi phí khác và chi phí lãi vay trong cơ cấu các khoản được tính trừ theo quy định và thực tế phát sinh của dự án để làm cơ sở quyết toán dự án hoàn thành; trong đó làm rõ thời điểm nhà đầu tư phải thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai của dự án để xác định lãi vay theo quy định. Ngoài ra, việc kiểm tra diện tích sàn xây dựng là thủ tục kiểm toán cần có để ước lượng lại chi phí xây lắp, chi phí đầu tư.

Từ thực tiễn kiểm toán, KTNN khu vực I rút ra một số kinh nghiệm để tổ chức kiểm toán việc quản lý, SDD đạt chất lượng, hiệu quả cao. Đó là: khảo sát thu thập thông tin một cách đầy đủ, áp dụng triệt để đề cương kiểm toán đã được phê duyệt, gắn liền với đặc điểm cụ thể tại địa phương được kiểm toán. Căn cứ vào tài liệu thu thập được, các KTV có kinh nghiệm cùng trao đổi, xác định rõ nội dung, trọng yếu rủi ro của cuộc kiểm toán; lựa chọn KTV có kinh nghiệm, chuyên môn về đầu tư xây dựng cơ bản và kinh tế.

Đặc biệt, cần tổ chức thu thập các bằng chứng kiểm toán một cách đầy đủ, cụ thể là các thông tin về: quy hoạch, kế hoạch SDD, hoạt động giao đất, phê duyệt dự án, thực hiện nghĩa vụ tài chính, tình hình kinh tế - xã hội và thông tin có liên quan khác; Hồ sơ tài liệu về môi trường, chấp hành Giấy phép xây dựng; Hồ sơ tài liệu tại các cơ quan: tài nguyên và môi trường, tài chính, thuế và tại nhà đầu tư dự án.■

như đảm bảo tính khả thi của kết luận kiểm toán. Xây dựng một số tiêu chí kiểm toán hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế để phân tích, đánh giá, đảm bảo hiệu quả kiểm toán.

Hai là, lựa chọn chủ đề kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế và thời gian, nhân sự của đơn vị; công tác khảo sát, lập kế hoạch kiểm toán cần được quan tâm đúng mức, bố trí thời gian hợp lý và KTV có kinh nghiệm, năng lực, thu thập đầy đủ thông tin, tin cậy, phù hợp với công tác quản lý, tình hình thực tế tại địa phương để phân tích, đánh giá hoạt động kiểm soát nội bộ, rủi ro và trọng yếu kiểm toán, làm cơ sở xác định trọng tâm, nội dung, phạm vi kiểm toán; đảm bảo cuộc kiểm toán đạt tiến độ, chất lượng.

Ba là, KTNN cần thảo luận, thống nhất phương pháp kiểm toán đối với các nhóm vấn đề như: phương pháp xác định giá đất (phương pháp so sánh và phương pháp giá trị thẳng dư); hồ sơ tài liệu, bằng chứng thu thập làm cơ sở phân tích, đánh giá, xác định giá đất, xây dựng bảng giá đất, xác định tiền SDD khi Nhà nước giao đất có thu tiền SDD hoặc xác định giá khởi điểm thực hiện đấu giá quyền SDD để giao đất có thu tiền SDD theo Luật Đất đai.

Các nhóm vấn đề tiếp theo là xác định nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư khi điều chỉnh quy hoạch chi tiết làm thay đổi diện tích đất, mục đích SDD đã giao cho chủ đầu tư; việc chấp hành pháp luật về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản, đặc biệt là quan điểm và phương pháp xác định thuế GTGT đối với việc chuyển quyền SDD theo quy định của Luật Thuế GTGT; những bất cập chủ yếu của chính sách đối với công tác quản lý, SDD khu đô thị; giới hạn và phạm vi đối với chủ đề kiểm toán.■

QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI KHU ĐÔ THỊ:

Còn nhiều bất cập

□ TS. MAI VĂN TÂN - KTNN khu vực XIII

Năm 2017, KTNN khu vực XIII thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất khu đô thị và các dự án được giao, thuê đất giai đoạn 2014-2016 tại 2 tỉnh trên địa bàn (tỉnh A và B). Qua đó, KTNN khu vực XIII đã chỉ ra nhiều bất cập trong công tác quản lý đất đai khu đô thị, đặc biệt là việc xác định giá đất, từ đó đúc rút một số bài học kinh nghiệm nhằm thực hiện tốt nội dung kiểm toán này trong thời gian tới.

Một số bất cập trong công tác quản lý đất đai khu đô thị

Trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, UBND tỉnh A phê duyệt đồ án quy hoạch một số dự án có khoảng lùi so với lộ giới quy hoạch không đảm bảo quy định tối thiểu; có trường hợp phê duyệt chiều cao xây dựng vượt so với quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 (phê duyệt 26 tầng, cao hơn 14 tầng so với quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000); cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng một số dự án sang đất ở không phù hợp với quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000. Tại tỉnh B, một số dự án chưa phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch; không lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan đối với Hồ sơ quy hoạch từ tỷ lệ 1/5000 đến tỷ lệ 1/500.

Việc xác định nhu cầu quỹ đất cho phát triển các ngành, lĩnh vực chưa được tính toán khoa học, chưa sát với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội dẫn đến tình hình vừa thừa, vừa thiếu quỹ đất và thường phải điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Công tác tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa các sở, ngành. Việc thẩm định, đánh giá năng lực tài chính của chủ đầu tư trước khi chấp thuận chủ trương đầu tư chưa được quan tâm đúng mức, dẫn đến một số dự án lớn đã phê duyệt nhiều năm nhưng triển khai chậm, thậm chí bỏ hoang, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân.

Các thủ tục đất đai còn chậm trễ. Cụ thể, tại tỉnh A đến năm 2017, có 29 đơn vị đã được địa phương bàn giao sử dụng đất (325.508,21m² đất và trên 983 triệu m² mặt nước) nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định giao/cho thuê đất, mặt nước. Giai đoạn 2014-2016, còn 9 trường hợp chưa ký Hợp đồng thuê đất và 18 trường hợp chưa ký Phụ lục hợp đồng thuê đất.

Phần lớn các dự án chọn kiểm toán chi tiết đều triển khai chậm tiến độ. Nguyên nhân chủ yếu là do khâu đền bù giải phóng mặt bằng, điều chỉnh lại quy hoạch kiến trúc và năng lực tài chính của chủ đầu tư.

Cũng tại tỉnh A, Sở Tài nguyên và Môi trường không kiểm tra, xử lý đối với một số dự án không lập Báo cáo thực hiện chương trình giám sát môi trường định kỳ hoặc Báo cáo đánh giá tác động môi trường được duyệt; chưa kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Từ năm 2014 đến thời điểm kiểm toán, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh A không xây dựng Kế hoạch định giá đất cụ thể hằng năm trình UBND tỉnh phê duyệt. Việc ban hành đơn giá đất cụ thể, điều chỉnh đơn giá thuê đất khi hết thời kỳ ổn định để xác định nghĩa vụ tài chính còn chậm đã dẫn đến tình trạng chậm huy động nguồn vốn vào NSNN. Toàn tỉnh có 46 dự án đã được bàn giao đất thực địa, có quyết định cho thuê đất và ký hợp đồng thuê đất từ trước ngày 01/7/2014 nhưng chưa có đơn giá thuê đất (tiền thuê đất tạm tính là 125,3 tỷ đồng) và 23 hợp đồng thuê đất (trên 9 triệu m²) chưa được xác định giá đất cụ thể.

Công tác xác định giá đất cụ thể còn một số sai sót như: xác định giá đất của dự án theo từng đợt giao đất thực địa, theo từng phiếu chuyển thông tin địa chính, không phù hợp với Quyết định cho thuê đất và Hợp đồng thuê đất, giá trị khu đất của từng đợt giao đất tính theo giá đất trong Bảng giá đất nhỏ hơn 20 tỷ đồng, từ đó xác định đơn giá đất theo phương pháp hệ số giá không phù hợp quy định. Ngoài ra, khi tính giá đất theo phương pháp thẳng dư, đơn vị tư vấn vẫn xác định chi phí xây dựng hạ tầng diện tích tái định cư, nhà ở xã hội vào chi phí phát triển trong khi không tính các khoản thu từ diện tích này vào doanh thu phát triển;



KTNN đã chỉ ra nhiều bất cập trong công tác quản lý đất đai khu đô thị, đặc biệt là việc xác định giá đất Ảnh tư liệu

tính cả chi phí khu tái định cư mà Nhà nước sẽ trả lại tiền đầu tư hạ tầng vào chi phí phát triển...

Tại tỉnh B, việc xác định giá đất theo vị trí cắt lớp (vị trí 1, 2...) đối với những thửa đất có từ 2 mặt tiền trở lên còn chưa phù hợp. Đơn vị chỉ xác định vị trí 1, 2... theo hướng của đường có giá cao hơn để tính cắt lớp mà không tính đến yếu tố giá đất tính theo mặt đường còn lại. Một phần diện tích thửa đất được xác định là vị trí 2, 3, 4 tính theo cắt lớp của đường giá cao hơn cũng chính là vị trí 1 của đường còn lại. Điều này dẫn đến, giá đất theo vị trí 2, 3, 4 có thể thấp hơn rất nhiều so với giá đất vị trí 1 của đường còn lại.

Bài học về khảo sát, lập kế hoạch, phân bổ thời gian và phối hợp công tác

Từ thực tiễn hoạt động kiểm toán, KTNN khu vực XIII đúc rút một số kinh nghiệm nhằm thực hiện tốt hơn nội dung kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất đai. Theo đó, trước khi triển khai thực hiện, các đoàn kiểm toán phải tập huấn kỹ đề cương kiểm toán, các văn bản điều chỉnh đến mục tiêu, nội dung kiểm toán quản lý đất đai gắn với khu đô thị, xác định rõ trọng yếu liên quan đến nội dung kiểm toán cụ thể đối với từng địa phương.

Khi khảo sát và lập kế hoạch kiểm toán cũng như thực hiện kiểm toán, phải bố trí kiểm toán viên có năng lực, kinh nghiệm, am hiểu về lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý đô thị. Đồng thời, xác định mục tiêu, trọng yếu, nội dung kiểm toán cụ thể đối với từng cơ quan tổng hợp và từng dự án chọn mẫu kiểm toán để đánh giá vai trò tham mưu, tổ chức thực hiện ở từng cơ quan tổng hợp cũng như việc triển khai thực hiện, chấp hành các quy định về đất đai, quản lý đô thị đối với dự án cụ thể.

Kiểm toán tại cơ quan tổng hợp (tài nguyên, xây dựng, tài chính và thuế), cần phân bổ thời gian thích hợp nhằm đánh giá, phân tích, lựa chọn mẫu kiểm toán phù hợp; đồng thời đánh giá việc tham mưu cho UBND tỉnh việc quản lý đất đai, đô thị, xác định giá đất tính tiền sử dụng đất và tổ chức thu tiền sử dụng đất, làm cơ sở thuận lợi để kiểm toán các dự án cụ thể.

Đoàn kiểm toán, tổ kiểm toán và kiểm toán viên cần phối hợp chặt chẽ và trao đổi thông tin kịp thời, đầy đủ khi tổ chức kiểm toán. Các tổ kiểm toán phối hợp trong trao đổi, đối chiếu các dữ liệu cũng như những phát hiện kiểm toán.

Phối hợp chặt chẽ, liên lạc thường xuyên với lãnh đạo UBND tỉnh và lãnh đạo các sở, ngành liên quan để đốc thúc các sở, ngành, chủ dự án cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan, xác nhận kịp thời các số liệu và tình hình kiểm toán, Biên bản kiểm toán.■

KIỂM TOÁN ĐẤT ĐAI - KINH NGHIỆM TỪ THỰC TIỄN

Mở rộng phạm vi, đổi mới phương thức kiểm toán công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng

(Lược ghi tham luận của ông NGUYỄN VĂN HIỆU - Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực IV - tại Tọa đàm “Trao đổi kinh nghiệm kiểm toán và các phát hiện trong quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản”)

Đúc rút kinh nghiệm quý từ những kết quả kiểm toán nổi bật

Từ thực tiễn hoạt động kiểm toán, KTNN khu vực IV đã kiến nghị thu hồi nộp NSNN, tăng thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, giảm chi phí bồi thường, chi phí đầu tư xây dựng nhà tái định cư hàng trăm tỷ đồng, kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách liên quan.

Đơn vị cũng đã phát hiện nhiều sai phạm nổi bật liên quan đến BTGPMB. Cụ thể, việc bồi thường, hỗ trợ và GPMB thu hồi đất để thực hiện các dự án đều chậm, ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả dự án, đời sống người dân và an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đầu tư xây dựng khu tái định cư trước khi quyết định thu hồi đất tại vị trí không thuận lợi, kết cấu hạ tầng thiếu đồng bộ, chất lượng thấp.

Bên cạnh đó, bồi thường cho các tổ chức thuê đất trả tiền hằng năm thuộc đối tượng không được bồi thường. Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho diện tích đất nằm

Thời gian qua, KTNN khu vực IV đã kiểm toán các dự án đầu tư, trong đó có nội dung kiểm toán công tác bồi thường giải phóng mặt bằng (BTGPMB); kiểm toán thu ngân sách địa phương và kiểm toán Chuyên đề Quản lý, sử dụng đất liên quan đến đất đai thuộc đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất. Qua đó, đơn vị đã phát hiện một số sai phạm nổi bật liên quan đến BTGPMB, kiến nghị thu hồi, nộp NSNN và rút ra nhiều kinh nghiệm quý.



Kiểm toán viên KTNN khu vực IV làm việc tại hiện trường

Ảnh: NHƯ Ý

trong quy hoạch dự án công cộng dẫn tới bồi thường cho cả diện tích vi phạm quy hoạch. Áp đơn giá bồi thường sai vị trí, diện tích, đơn giá, khối lượng; không khấu trừ giá trị

vật tư thu hồi khi xác định tổng chi phí bồi thường theo quy định. Khấu trừ tiền BTGPMB của diện tích đất giao không thu tiền thuê đất, thu tiền thuê đất hằng năm vào tiền

thuê đất của diện tích thuê phải nộp một lần không đúng quy định. Diện tích đất tính tiền bồi thường, hỗ trợ về đất không đúng thực tế, không đúng quyết định phê duyệt

phương án bồi thường của cấp có thẩm quyền; sai về đơn giá bồi thường, hỗ trợ về đất khi thực hiện GPMB, khấu trừ các khoản hỗ trợ không thuộc nội dung được khấu trừ...

Qua thực tiễn kiểm toán, KTNN khu vực IV đúc kết: để nâng cao chất lượng và hiệu quả nội dung kiểm toán trên, thay vì chỉ tập trung vào các báo cáo và tài liệu do đơn vị được kiểm toán cung cấp, cần đổi mới phương pháp tiếp cận kiểm toán. Việc đổi mới này được thực hiện theo hướng tập trung thu thập thông tin từ nhiều nguồn; kết hợp đánh giá nội dung tiềm ẩn rủi ro cao là các vấn đề dư luận xã hội quan tâm; phối hợp tốt với các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai; chọn mẫu hồ sơ kiểm toán dựa trên trọng yếu, rủi ro kết hợp với đánh giá tính khả thi theo 3 nguyên tắc: chọn hồ sơ của các tổ chức, DN thay vì cá nhân, hộ gia đình; các hồ sơ bồi thường, hỗ trợ liên quan đến nhiều giai đoạn chính sách khác nhau; sự thiếu nhất quán giữa các hồ sơ bồi thường, hỗ trợ.

Đồng thời, đổi mới phương pháp kiểm toán thông qua việc chú trọng, phân bổ nhiều thời gian và nguồn lực hơn cho giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán, khuyến khích trao đổi, thảo luận trong tổ, đoàn kiểm toán đối với các phát hiện kiểm toán còn nhiều quan điểm, ý kiến khác nhau; luôn tôn trọng các ý kiến mới, khác biệt của kiểm toán viên (KTV).

Thực tiễn cho thấy, việc xác định giá trị quỹ đất để thanh toán giá trị dự án xây dựng - chuyển giao (BT) là vấn đề không hề đơn giản, dễ gây thất thoát tài sản công, tham nhũng, lợi ích nhóm. Điều này cũng gây khó khăn và rủi ro đối với kiểm toán viên (KTV) nhà nước khi kiểm toán nội dung này.

Thiếu căn cứ để so sánh các phương pháp, khó xác định mức giá phù hợp

Khoản 2, Điều 6 Nghị định số 69/2019/NĐ-CP về sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án BT quy định: “Giá trị quỹ đất được xác định theo trình tự, thủ tục xác định giá đất cụ thể quy định tại pháp luật về đất đai”, điều này có nghĩa việc xác định giá đất phải thực hiện theo Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất và các văn bản hướng dẫn thi hành. Quy định là vậy, nhưng thực tế, việc xác định giá đất đối với dự án BT hết sức phức tạp. Điều đó đồng nghĩa KTV phải đối mặt với những khó khăn, thách thức khi kiểm toán nội dung này.

Điều 4 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP quy định 5 phương pháp xác định giá đất. Tuy nhiên, hầu hết các địa phương chỉ áp dụng 2 phương pháp (so sánh trực tiếp và thặng dư) hoặc đồng thời kết hợp cả 2

Khó khăn và rủi ro khi kiểm toán xác định giá đất để thanh toán dự án BT

□ ThS. TRẦN VĂN HÒE - KTNN khu vực XII

phương pháp. Mỗi phương pháp xác định giá đất sẽ có kết quả khác nhau. Do đó, việc lựa chọn phương pháp hết sức quan trọng để không làm thất thoát quỹ đất, có lợi cho NSNN. Tuy nhiên, KTV khó có các căn cứ để so sánh kết quả của từng phương pháp.

Mặt khác, một số khoản chi phí (quảng cáo, bán hàng, quản lý; lợi nhuận của nhà đầu tư có tính đến yếu tố rủi ro kinh doanh, chi phí vốn) khi áp dụng phương pháp thặng dư chưa được cụ thể hóa tại Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá cụ thể và tư vấn xác định giá đất. Do vậy, việc xác định tỷ lệ các khoản chi phí này thường mang tính chủ quan của cơ quan định giá đất.

Bên cạnh đó, giá đất trên thị trường thường biến động tăng liên tục theo thời gian và khó thu thập thông tin một cách

chính xác bởi hầu hết các hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thường không chính xác (giá ghi trên hợp đồng nhỏ hơn rất nhiều so với giá thực tế). Vì thế, KTV rất khó xác định mức giá đất mà địa phương đã đưa vào kết quả xác định giá đất có phù hợp với giá thị trường hay không.

Hạn chế thấp nhất rủi ro cho kiểm toán viên khi xác định giá đất

Khó khăn trên có thể dẫn đến những rủi ro trong kiểm toán xác định giá đất. Cụ thể, việc lựa chọn phương pháp xác định giá đất không phù hợp sẽ ảnh hưởng tới kết quả xác định giá trị quỹ đất. Chẳng hạn, đáng lẽ phải sử dụng phương pháp thặng dư kết hợp phương pháp so sánh trực tiếp, nhưng cơ quan định giá đất chỉ sử dụng phương pháp trực tiếp nên giá đất bị sai lệch so với thực tế, tuy nhiên, việc này không dễ phát hiện đối với KTV. Mặt khác, quy định cụ thể về các khoản chi phí khác trong chi phí

phát triển chưa có, trong khi đó, các cơ quan định giá đất thường áp dụng các khoản chi phí này với tỷ lệ cao hơn thực tế. Mặc dù vậy, KTV cũng khó tìm ra tỷ lệ hợp lý đối các khoản chi phí này do thiếu thông tin, bằng chứng. Điều này dẫn đến các ý kiến đánh giá có thể mang tính áp đặt, không được sự đồng thuận của đơn vị được kiểm toán.

Rủi ro lớn nhất của KTV là xác định giá đất không phù hợp với thị trường, gây thất thu NSNN, bởi lẽ, việc xác định doanh thu phát triển dựa vào giá trị quyền sử dụng đất mà chủ đầu tư nhận được từ việc chuyển nhượng hay sử dụng đất, trong khi giá đất qua các năm sẽ tăng với mức khó xác định. Ngoài ra, những khó khăn nêu trên khiến những đánh giá, kết luận việc xác định giá đất của địa phương có thể không phù hợp với thực tiễn, không tạo được sự đồng thuận của đơn vị được kiểm toán, gây khiếu nại, khởi kiện các kiến nghị của KTNN.

KIỂM TOÁN ĐẤT ĐAI - KINH NGHIỆM TỪ THỰC TIỄN

5 rủi ro, thách thức cần giải quyết

So với các nội dung khác trong kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất đai, kiểm toán công tác BTGPMB được đánh giá là phức tạp, rủi ro cao nhất và cũng khó thực hiện nhất. 5 thách thức ảnh hưởng tới việc triển khai tổ chức công tác kiểm toán này:

Thứ nhất, mỗi dự án bồi thường đều có đặc thù riêng, do đó, công tác tổ chức thực hiện cũng khác nhau. Cùng với đó, trong một dự án, mỗi hồ sơ bồi thường, hỗ trợ cũng không giống nhau nên việc dựa trên kinh nghiệm hoặc chọn mẫu kiểm toán thường khó khả thi. Rủi ro này liên quan đến tính đa dạng, đặc thù của dự án bồi thường, hồ sơ bồi thường. Đây là thách thức ảnh hưởng đến phương thức tổ chức kiểm toán (thời gian, nhân lực) và phương pháp kiểm toán (đối chiếu, xác minh).

Thứ hai, quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thường được tạo lập trong quá khứ, biến động qua nhiều thời kỳ, giai đoạn lịch sử nên việc xác định nguồn gốc đất và thời điểm hình thành tài sản rất khó khăn. Rủi ro này liên quan đến quá trình kiểm đếm, xác định nguồn gốc đất của dự án, làm sai lệch hồ sơ, thay đổi hiện trạng đất để trục lợi tiền đền bù GPMB, buộc KTV phải tiến hành đối chiếu, xác minh, tốn nhiều thời gian, công sức.

Thứ ba, nhiều quy định còn chồng chéo dẫn tới rủi ro cao trong việc tuân thủ pháp luật. Đây cũng là thách thức liên quan đến năng lực, trình độ, kinh nghiệm của KTV và phương thức tổ chức kiểm toán.

Thứ tư, một số trường hợp pháp luật quy định về áp giá đất bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chưa rõ ràng, cụ thể khiến KTV không đủ cơ sở pháp lý và thực tiễn để đưa ra các ý kiến. Theo đó, KTV khó xác định được tài sản gắn liền với đất.

Thứ năm, hệ thống thông tin về đất đai chưa được xây dựng thống nhất, cập nhật, truy cập dễ dàng, công khai, minh bạch. Rủi ro này liên quan đến tính khả thi của các kết luận và kiến nghị kiểm toán, khả năng thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp.

Để hạn chế rủi ro cũng như khắc phục khó khăn, thách thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán công tác BTGPMB, thời gian tới, KTNN nên mở rộng phạm vi và đổi mới phương thức kiểm toán theo 3 nội dung cốt lõi: đánh giá sự phù hợp của các cơ chế, chính sách liên quan đến công tác BTGPMB; đánh giá việc tuân thủ trình tự, thủ tục, thẩm quyền, cơ sở thu hồi đất và phê duyệt phương án BTGPMB; chuyển từ đối chiếu sang kiểm toán để xác nhận tính trung thực và hợp lý phương án BTGPMB đối với trường hợp chủ đầu tư thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án.■

Để hạn chế rủi ro nêu trên, KTV cần thực hiện những giải pháp sau:

Tìm hiểu kỹ thông tin có liên quan đến quỹ đất mà địa phương sử dụng để thanh toán cho các dự án BT như: quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, các quy định về xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, vị trí địa lý, mức độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là khu vực xung quanh quỹ đất, từ đó làm cơ sở xác định giá đất một cách phù hợp nhất.

Ước tính doanh thu phát triển giả định trên cơ sở điều tra, khảo sát, thu thập đầy đủ các thông tin về giá chuyển nhượng, giá cho thuê tại các khu vực lân cận có khả năng sinh lợi, điều kiện kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội tương đương với quỹ đất được thanh toán. Giá chuyển nhượng, giá cho thuê được căn cứ vào hồ sơ thẩm định giá và giá giao dịch trên các sàn giao dịch bất động sản sau thời điểm định giá, giá tại thời điểm kiểm toán cũng như ước tính mức tăng các năm sau (trong trường hợp thời điểm kiểm toán diễn ra trước thời gian ước tính doanh thu phát triển).

Xác định chi phí phát triển giả định một cách chính xác. Việc xác định các chi phí cần căn cứ vào hồ sơ xây dựng cơ bản của chủ đầu tư, các định mức kinh tế kỹ thuật, giá vật liệu xây dựng và đặc biệt lưu ý các chi phí như: quảng cáo, bán hàng, quản lý; lợi nhuận của nhà đầu tư trên cơ sở các thông tin của hồ sơ xác định giá, báo cáo quyết toán tài chính các năm trước của chủ đầu tư và các DN bất động sản có điều kiện tương đương.

Bố trí KTV có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong việc xác định giá đất và thời gian hợp lý để thực hiện kiểm toán.

Kiến nghị Tổng Kiểm toán Nhà nước xem xét, ban hành Quy trình kiểm tra xác định giá đất đối với dự án BT để tổ kiểm toán, KTV có căn cứ thực hiện, hạn chế thấp nhất các rủi ro cho KTV khi xác định giá đất.■

CÔNG TÁC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CỔ PHẦN HÓA:

Thiếu sót từ cơ quan quản lý đến doanh nghiệp

(Lược ghi tham luận của ThS. NGUYỄN ĐÌNH THANH - KTNN khu vực VI - tại Tọa đàm “Trao đổi kinh nghiệm kiểm toán và các phát hiện trong quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản”)

Qua kiểm toán công tác quản lý, sử dụng đất của DNNN cổ phần hóa (CPH) giai đoạn 2011-2017 tại 5 tỉnh, thành phố: Bắc Giang, Hải Dương, Hải Phòng, Hưng Yên và Quảng Ninh, KTNN khu vực VI nhận thấy phần lớn DN đưa ra phương án sử dụng đất không phù hợp với hoạt động sản xuất, kinh doanh; còn tình trạng DN cố giữ đất để trục lợi từ quyền thuê đất nhà nước hoặc chờ cơ hội để chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Cùng với đó, công tác quản lý đất đai còn nhiều thiếu sót.

Cơ quan quản lý chưa phối hợp chặt chẽ, chuyển đổi mục đích sử dụng đất không đúng quy hoạch

Đối với cơ quan quản lý nhà nước, việc quản lý, sử dụng đất của DNNN CPH lộ diện nhiều bất cập, thiếu sót, tập trung vào 5 vấn đề sau:

Công tác tổng hợp, báo cáo Chính phủ hằng năm của địa phương về nhiệm vụ CPH DNNN trên địa bàn còn chậm tiến độ và thiếu chính xác về số lượng, tổng diện tích đất do DN đang quản lý, sử dụng.

Cơ quan tài nguyên và môi trường chưa hướng dẫn DN thực hiện các thủ tục để trả đất về địa phương khi không còn nhu cầu sử dụng; chưa làm thủ tục tiếp nhận, thu hồi để đưa đất vào sử dụng. Điều này dẫn đến một số diện tích đất của DN để hoang hóa, gây lãng phí.

Nhiều địa phương không chú trọng công tác phối hợp giữa ban chỉ đạo đổi mới, phát triển DN địa phương, sở tài nguyên và môi trường, cơ quan thuế dẫn đến số liệu về diện tích đất của DN CPH giữa các cơ quan này khác nhau.

Khi thẩm định phương án sử dụng đất của DN, cơ quan tài nguyên và môi trường chưa tuân thủ quy định về việc đánh giá sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất của địa phương đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Cơ quan quản lý thu hồi đất đang cho DNNN sau CPH thuê để cho tổ chức khác thuê lại, sau đó có chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở không đúng quy hoạch sử dụng đất.

Nhiều doanh nghiệp chưa nghiêm túc thực hiện phương án sử dụng đất

Đối với các DNNN CPH, việc xây dựng, phê duyệt phương án sử dụng đất khi CPH chưa phù hợp. Theo khoản 2, Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, các vị trí đất đang cho thuê toàn bộ hoặc một phần khuôn viên, UBND cấp tỉnh quyết định thu hồi. Tuy nhiên, còn một số DN CPH xây dựng phương án sử dụng đất với mục đích cho thuê kinh doanh thương mại lại vẫn được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

Bên cạnh đó, việc xây dựng phương án CPH chưa tạm tính giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị DN đối với khu đất chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng - kinh doanh hạ tầng. Điều 31 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP của Chính phủ về chuyển DN 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần quy định, trường hợp DN CPH lựa chọn hình thức giao đất (kể cả diện tích đất nhà nước đã giao cho DN xây dựng nhà để bán hoặc cho thuê kinh doanh khách sạn, kinh doanh thương mại dịch vụ; xây dựng kết cấu hạ tầng để chuyển nhượng hoặc cho thuê) phải tính giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị DN. Thế nhưng, nhiều DN không tính giá trị này dẫn đến không phản ánh đúng giá trị thực của DN khi CPH.



KTNN phát hiện việc quản lý, sử dụng đất của DNNN CPH lộ diện nhiều bất cập, thiếu sót
Ảnh: M.THÚY

Theo Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, nhà đầu tư phải ký quỹ trong trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư. Kết quả kiểm toán cho thấy còn có chủ đầu tư chưa nộp tiền ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án.

Bất cập nữa là DN đang sử dụng đất, mặt nước nhưng chưa được giao đất, chưa ký hợp đồng thuê đất, thuê mặt nước, chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính kê từ khi sử dụng đất, mặt nước. Năm 2018, qua kiểm toán tại một đơn vị trên địa bàn, KTNN khu vực VI phát hiện trường hợp phương án sử dụng đất của DN có 10 thửa đất, tuy nhiên, chỉ 5 thửa đất có hồ sơ nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường thống kê chưa đầy đủ diện tích đất của các DN đang sử dụng.

Tiếp theo, diện tích đất không thống nhất giữa các hồ sơ. Cụ thể, phương án sử dụng đất của DN (hồ sơ, số liệu về diện tích các vị trí đất của DN) không thống nhất với số liệu của cơ quan tài nguyên môi trường và số liệu để tính nghĩa vụ tài chính của cơ quan thuế, gây khó khăn cho công tác tổng hợp, báo cáo. KTNN khu vực VI đã kiến nghị cơ quan tài nguyên môi trường phối hợp với cơ quan thuế trong việc xác định diện tích đất cụ thể để tính nghĩa vụ tài chính cho chính xác.

Rất nhiều đơn vị, DN CPH sử dụng đất không đúng mục đích theo phương án sử dụng đất đã được duyệt, nhiều DN có diện tích đất thương mại lớn đã không xây dựng phương án sản xuất kinh doanh phù hợp mà chờ cơ hội để chuyển mục đích sử dụng đất.

Một số DN đang sử dụng, quản lý mặt đất, mặt nước hết thời hạn thuê nhưng chưa hoàn thành thủ tục gia hạn và các thủ tục hành chính có liên quan.

Thậm chí, đất được cho thuê (gồm cả mặt đất, mặt nước) nhưng DN không đưa vào sử dụng, một số DN có diện tích đất lớn giữ đất chờ khi có cơ hội thì chuyển đổi mục đích sử dụng đất mà không đưa vào phương án sử dụng đất.

DN được chuyển đổi mục đích sử dụng đất nhưng không đủ năng lực tài chính. Theo quy định, DN khi chuyển đổi mục đích sử dụng đất cần có tối thiểu 20% vốn tự có nhưng nhiều DN không đảm bảo tỷ lệ vốn này...■

Tiết kiệm chi, ưu tiên khôi phục sản xuất kinh doanh

Theo Dự thảo Nghị quyết, Chính phủ quyết nghị tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Cụ thể như: giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2020 đối với DN, tổ chức đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp; miễn phí bảo lãnh phát sinh trong năm 2020 đối với các khoản vay được Chính phủ bảo lãnh cho các DN hàng không còn dư nợ đến ngày 31/12/2019; giảm 50% giá cất cánh, hạ cánh tàu bay và giá dịch vụ điều hành bay của các chuyến bay nội địa, đồng thời áp dụng mức giá tối thiểu 0 đồng đối với các dịch vụ chuyên ngành hàng không thuộc danh mục Nhà nước quy định khung giá từ tháng 3 đến hết tháng 9/2020.

Bên cạnh đó, Dự thảo Nghị quyết cũng đề cập, Chính phủ sẽ giảm 2% lãi suất cho vay đối với DN vừa và nhỏ (DNVVN) từ Quỹ Phát triển DNNVV. Nhằm kích cầu tiêu dùng trong nước, lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước được giảm 50% đến hết năm 2020; cho phép hoãn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước, hơn nữa sẽ nghiên cứu sửa đổi quy định về thuế tiêu thụ đặc biệt để hỗ trợ phát triển sản xuất trong nước... Chính phủ cũng cho phép các khoản đóng góp, ủng hộ trong các hoạt động chống dịch Covid-19 được hạch toán vào chi phí hợp lý được khấu trừ khi tính thuế thu nhập DN.

Theo đề nghị của Bộ Tài chính, Bộ KH&ĐT đã tiếp thu, chỉnh sửa nội dung trong Dự thảo thành: Chính phủ dự kiến cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước còn lại của các Bộ, cơ quan T.Ư và địa phương (trừ Bộ Quốc phòng, Công an, Y tế và các hoạt động ngoại giao quốc gia của Bộ Ngoại giao) và tiết kiệm 10% chi phí thường xuyên khác còn lại của năm 2020, nhất là các khoản chi mua sắm chưa thực sự cần thiết.

Để giúp các DN duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, các chuyên gia, nhà quản lý DN, lao động kỹ thuật là người nước ngoài làm việc trong các dự án đầu tư, kinh doanh được cho phép nhập cảnh vào Việt Nam nhưng phải bảo

Tập trung tháo gỡ khó khăn cho DN trong và sau đại dịch Covid-19

□ QUỲNH ANH

Tiếp tục hoàn thiện Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 (Dự thảo Nghị quyết), Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) Nguyễn Chí Dũng vừa báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành đối với Dự thảo Nghị quyết này.



Theo dự báo của Cục Hàng không Việt Nam, thị trường hàng không trong nước sẽ cơ bản khôi phục hoàn toàn vào giữa năm 2021 Ảnh: TTXVN

đảm phù hợp với các quy định về phòng, chống dịch. Đồng thời, lực lượng này đang làm việc tại các DN cũng được gia hạn giấy phép lao động hoặc được cấp mới giấy phép lao động để thay thế cho những người không được nhập cảnh hoặc không nhập cảnh trở lại Việt Nam.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực thực thi chính sách

Theo Dự thảo Nghị quyết, đối với hoạt động đầu tư của DN, Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xem xét, giải quyết thủ tục đầu tư cho các dự án theo đề xuất của DN, tuyệt đối không để

chậm trễ, tồn đọng hồ sơ; hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho từng loại hình sản xuất kinh doanh đảm bảo mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19, tạo điều kiện cho DN sản xuất kinh doanh an toàn phù hợp với các biện pháp phòng, chống dịch theo giai đoạn. Song song với các hoạt động xúc tiến đầu tư, chủ động nghiên cứu và triển khai cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy khởi nghiệp, hỗ trợ DN đầu tư khôi phục, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, Chính phủ sẽ chuẩn bị tốt nhất các điều kiện cần thiết để thu hút nguồn lực đầu tư mới. Để đạt được những mục tiêu trên, trong Dự thảo Nghị quyết, Chính phủ đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các Bộ, ngành, địa

phương, yêu cầu nâng cao tinh thần, thái độ, năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ thực thi chính sách, phát huy tinh thần đồng hành cùng DN, chấm dứt tình trạng quan liêu, nhũng nhiễu.

Đóng góp ý kiến hoàn thiện Dự thảo để thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính tiếp tục đề nghị bổ sung một số nội dung hỗ trợ DN, cụ thể là nghiên cứu trình Chính phủ báo cáo Quốc hội ban hành Nghị quyết về giảm 30% thuế thu nhập DN phải nộp năm 2020 đối với DN nhỏ và siêu nhỏ; xem xét thực hiện gia hạn thời hạn nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa, chấp nhận C/O sử dụng chữ ký, con dấu điện tử hoặc bản chụp/scan C/O nộp cơ quan hải quan. Bộ này cũng sẽ nghiên cứu trình cấp thẩm quyền xem xét giảm tiền chậm nộp đối với DN sản xuất trực tiếp nhập khẩu hàng hóa để tạo tài sản cố định bị cơ quan hải quan ấn định thuế giá trị gia tăng; cũng như nghiên cứu trình Chính phủ xem xét giảm điều kiện về sản lượng cho các loại xe ô tô thuộc Chương trình ưu đãi thuế nhập khẩu linh kiện.

Tiếp tục hướng sự hành động của các cấp, các ngành vào việc phát triển chính phủ điện tử, xử lý thủ tục hành chính và dịch vụ công trên môi trường mạng để rút ngắn thời gian và tăng cường minh bạch trong xử lý công vụ, Văn phòng Chính phủ đã đề xuất: “Tập trung lựa chọn, tái cấu trúc quy trình, cung cấp trên môi trường điện tử các thủ tục hành chính có nhu cầu lớn, liên quan nhiều đến hoạt động của người dân, DN kết nối, tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia; ban hành và triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính giai đoạn 2020-2025; thực hiện cấp bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính; hoàn thành kết nối thanh toán trực tuyến các nghĩa vụ tài chính liên quan đến thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trước ngày 30/6/2020...”.■

4 giải pháp giúp phục hồi nền kinh tế

Trong Báo cáo cập nhật chính sách về Covid-19 do Ngân hàng Thế giới (WB) công bố mới đây, WB đã khuyến nghị, để phục hồi nhanh nền kinh tế trong vài tháng tới, Chính phủ cần chú trọng thực hiện 4 giải pháp sau: tối ưu hóa việc triển khai chương trình đầu tư công, coi đây là giải pháp kích thích tài khóa; khai thác tối đa chương trình chuyển đổi số nhằm giảm chi phí giao dịch cho cả Chính phủ và DN; bảo vệ, tạo việc làm cũng như tăng cường vốn nhân lực và hỗ trợ các hoạt động của khu vực tư nhân, tập trung vào các lĩnh vực bị tác động nhiều nhất bởi Covid-19.

Theo WB, việc triển khai các giải pháp đúng hướng của Chính phủ, DN và người dân có thể thúc đẩy quá trình phục hồi nền kinh tế nhanh, mạnh và bền vững hơn.■

THÀNH ĐỨC

Các hãng hàng không Việt Nam vận chuyển gần 1,5 triệu khách

Theo Cục Hàng không Việt Nam, trong tháng 5/2020, lượng khách qua cảng hàng không trên cả nước đạt 2,88 triệu khách, giảm 70% so với tháng 5/2019.

Trong số này, khách quốc tế đạt 78.000 khách, giảm 97,6%; khách nội địa đạt 2,8 triệu khách, giảm 56,6%. Các hãng hàng không Việt Nam vận chuyển 1,47 triệu khách, giảm 67,9% (khách nội địa đạt 1,4 triệu khách, quốc tế đạt 71.000 khách). Đáng chú ý, mức giảm so với cùng kỳ năm 2019 dù quá lớn song so với tháng 4, con số này đã tăng đáng kể do những tác động tích cực từ công tác chống dịch Covid-19.■

LÊ HÒA

Hơn 1.200 dự án FDI mới với tổng vốn đầu tư 7,44 tỷ USD

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến ngày 20/5/2020, cả nước có 1.212 dự án FDI được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới với tổng vốn đăng ký cấp mới là 7,44 tỷ USD. Bên cạnh các dự án đăng ký mới, có 436 lượt dự án đăng ký điều chỉnh với tổng vốn tăng thêm đạt trên 3,45 tỷ USD. Đồng thời, có 3.528 lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài với tổng giá trị 2,99 tỷ USD. Tính chung 5 tháng đầu năm, tổng vốn thực hiện của các nhà đầu tư nước ngoài là 6,7 tỷ USD. Số liệu thống kê cũng cho thấy, kim ngạch xuất khẩu (kể cả dầu thô) của khu vực FDI trong

5 tháng qua đạt trên 66 tỷ USD, nếu không kể dầu thô thì kim ngạch xuất khẩu đạt 65,37 tỷ USD. Tổng nhập khẩu của khu vực FDI là 55,53 tỷ USD.■

QUỲNH ANH

Đề xuất giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ

Bộ Tài chính đã báo cáo Chính phủ trình Quốc hội giảm 30% số thuế thu nhập DN (TNDN) phải nộp năm 2020 đối với nhóm DN nhỏ và siêu nhỏ.

Theo ước tính, việc giảm 30% số thuế TNDN phải nộp năm 2020 đối với DN nhỏ và siêu nhỏ sẽ làm giảm thu NSNN khoảng 15.840 tỷ đồng và nếu tiếp tục mở rộng giảm thuế cho cả DN vừa sẽ làm giảm thu NSNN khoảng 22.440 tỷ đồng.

Tuy nhiên, việc đề xuất giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của năm 2020 đối với DN nhỏ, siêu nhỏ sẽ góp phần hỗ trợ các DN này vượt qua khó khăn do tác động của dịch Covid-19, tạo điều kiện tích tụ vốn phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao khả năng cạnh tranh của DN, là tiền đề phát triển, chuyển đổi thành DN có quy mô lớn hơn.■

MINH ANH

Minh bạch, hiệu quả trong ưu đãi đầu tư

❑ Đ.KHOA

Tránh ưu đãi dàn trải, cào bằng

Theo báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý Dự án Luật, để bảo đảm thu hút đầu tư có chọn lọc, chất lượng, đổi mới hình thức, điều kiện và thủ tục áp dụng ưu đãi đầu tư, Dự thảo Luật đã hoàn thiện quy định về ưu đãi đầu tư theo hướng: áp dụng ưu đãi có thời hạn, theo kết quả thực hiện dự án, nhà đầu tư phải bảo đảm đáp ứng điều kiện ưu đãi trong thời gian được hưởng ưu đãi... Đồng thời, bổ sung hình thức ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế.

Đề cập vấn đề này, đại biểu Mai Thị Ánh Tuyết (An Giang) nêu rõ, thực tế thời gian qua, việc hoàn thiện thể chế, chính sách ưu đãi đã thu hút nhiều hơn nguồn lực từ nước ngoài. Tuy nhiên, các ưu đãi đã bộc lộ nhiều bất cập như: tính minh bạch của hệ thống chính sách pháp luật chưa cao, còn chồng chéo, không thống nhất, gây khó khăn cho nhà đầu tư. Bên cạnh đó, việc lồng ghép chính sách xã hội vào chính sách ưu đãi đối với DN làm cho chính sách thuế thêm phức tạp, khó quản lý, dễ tạo khe hở cho DN lợi dụng giảm thuế phải nộp, gây bất công bằng trong động viên thuế giữa các đối tượng.

Theo đại biểu Tuyết, Dự thảo Luật cần bổ sung quy định rõ hơn nguyên tắc thực hiện chính sách ưu đãi theo hướng ưu đãi thuế không phải là yếu tố quyết định mà phải đảm bảo tính ổn định vĩ mô, tránh chồng chéo trong các quy định pháp luật. “Phải tạo chuyển biến trong phân bổ nguồn lực, khuyến khích và thu hút đầu tư có chọn lọc để phát triển các vùng có điều kiện khó khăn, các vùng kinh tế tác động lan tỏa. Đồng thời, mức ưu đãi phải khác nhau, không cào bằng giữa các địa bàn và đối tượng... để phát huy hiệu quả nguồn lực ưu đãi” - đại biểu đề nghị.

Đồng quan điểm, đại biểu Phạm Văn Hòa (Đồng Tháp) đề nghị, Chính phủ

Ngày 26/5, Quốc hội thảo luận trực tuyến về một số nội dung còn có ý kiến khác nhau của Dự án Luật Đầu tư (sửa đổi). Bên cạnh những ý kiến phân tích, tranh luận về việc cấm hay không cấm dịch vụ kinh doanh đòi nợ thuê, quy định về chính sách ưu đãi đầu tư sao cho công bằng, minh bạch và hiệu quả được nhiều đại biểu Quốc hội quan tâm đặt ra.



Việc hoàn thiện thể chế, chính sách ưu đãi thu hút nguồn lực từ nước ngoài còn một số bất cập
Ảnh: TTXVN

cần quy định chi tiết danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư và địa bàn ưu đãi, đảm bảo nguyên tắc thu hút đầu tư có chọn lọc, phù hợp quy hoạch, định hướng phát triển trên từng địa bàn, tránh áp dụng tràn lan. Việc ưu đãi đầu tư có thời hạn trên cơ sở kết quả dự án, ngành, nghề có khả năng tạo ra giá trị cao và thúc đẩy hoạt động hiệu quả, tạo việc làm cho người dân và nguồn thu ổn định cho ngân sách.

Đại biểu Trần Văn Tiến (Vĩnh Phúc) cho rằng, việc sửa đổi các quy định về ưu đãi và hỗ trợ đầu tư là cần thiết, đảm bảo quyền của nhà đầu tư được tiếp cận ưu đãi và hỗ trợ đầu tư. Tuy nhiên, cần quy định rõ trường hợp nhà đầu tư không thực hiện đúng cam kết thì phải có chế tài xử lý, thu hồi các khoản ưu đãi, hỗ trợ để đảm bảo chặt chẽ và công

bằng. Bên cạnh đó tiếp tục rà soát các quy định về ưu đãi và hỗ trợ đầu tư để khắc phục tình trạng còn có cách hiểu khác nhau về phạm vi và đối tượng áp dụng, bổ sung các tiêu chí, điều kiện về hiệu quả và tính liên tục của dự án đầu tư làm căn cứ xác định được hưởng ưu đãi đầu tư, đảm bảo thủ tục hưởng ưu đãi và hỗ trợ đầu tư thực sự rõ ràng, thuận lợi.

Ngăn chặn lợi dụng ưu đãi để chuyển giá, trốn thuế

Góp ý vào Dự thảo Luật, đại biểu Lê Thu Hà (Lào Cai) nhấn mạnh, việc xác định vốn đầu tư và giá trị đầu tư thực tế của dự án rất quan trọng và đề nghị bổ sung quy định giao Chính phủ hướng dẫn, quy định cụ thể về việc xác định

giá trị vốn đầu tư để làm căn cứ hưởng ưu đãi. Quy định này sẽ góp phần tăng tính minh bạch, bình đẳng trong việc cấp ưu đãi đầu tư. Cùng với đó, cần quy định các DN trong thời gian hưởng ưu đãi miễn Thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) vẫn phải nộp tờ khai thuế cho cơ quan thuế; giúp cơ quan thuế quản lý thông tin về kết quả hoạt động của DN và bảo đảm đối tượng hưởng ưu đãi thuế thực hiện các hoạt động đầu tư như cam kết.

Đại biểu Hà cũng đề nghị cần nhắc quy định ưu đãi đầu tư theo hướng áp dụng mức thuế suất Thuế TNDN được miễn, giảm có thời hạn hoặc cả đời dự án, các ưu đãi được áp dụng cho cả dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng. Với quy định này, một công ty có thể đồng thời có nhiều dự án hoặc cấu phần với các mức thuế suất Thuế TNDN được ưu đãi khác nhau. Điều này có thể “khuyến khích” các DN thực hiện chuyển giá, chuyển lợi nhuận từ dự án cấu phần đầu tư có mức thuế suất cao sang dự án cấu phần đầu tư có mức thuế suất thấp để trốn thuế. Đặc biệt, đại biểu Hà kiến nghị bỏ quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt dựa trên tổng vốn đầu tư và bổ sung ưu đãi dựa trên chi phí thực tế nhằm đảm bảo rằng chỉ khi dự án đi vào thực hiện có đầu tư thực tế, có chi phí thực tế thì mới được hưởng ưu đãi, chống hiện tượng đầu tư ảo và khai vống vốn đầu tư. Đồng thời, bổ sung quy định việc định kỳ đánh giá ưu đãi đầu tư, làm cơ sở hoàn thiện chính sách ưu đãi đầu tư.

Đại biểu Mai Thị Ánh Tuyết đề xuất, Dự thảo Luật cần quy định việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về DN, đặc biệt là các DN FDI để các cơ quan T.Ư, địa phương tổng hợp đánh giá, giám sát hiệu quả kịp thời, tránh tình trạng chuyển giá, đầu tư chui, đầu tư núp bóng và các vi phạm khác. Bên cạnh đó, cần quy định cụ thể hơn về việc áp dụng ưu đãi đối với dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng để kiểm soát chặt chẽ, hạn chế DN lổ lũi kế, mất vốn nhưng vẫn tiếp tục đầu tư mở rộng để hưởng ưu đãi về thuế.■

Đã nộp NSNN 205.000 tỷ đồng từ cổ phần hóa, thoái vốn

Bộ Tài chính cho biết, giai đoạn 2016-2019, nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước (thông qua Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN) chuyển vào NSNN 205.000 tỷ đồng. Số tiền đã chuyển các năm 2016, 2017, 2018, 2019 lần lượt là 30.000 tỷ đồng; 60.000 tỷ đồng; 65.000 tỷ đồng và 50.000 tỷ đồng.

Trong năm 2020, Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN còn phải chuyển về ngân sách 45.000 tỷ đồng.■

MINH ANH

Đẩy nhanh tiến độ xử lý phế liệu tại cảng biển

Tổng cục Hải quan vừa yêu cầu một số cục hải quan tỉnh, thành phố đẩy nhanh tiến độ xử lý hàng hóa tồn đọng là phế liệu tại cảng biển.

Đối với hàng hóa tồn đọng đã hoàn

thành việc phân loại, xác định chính xác loại hàng hóa, trường hợp lô hàng là chất thải, chất thải nguy hại, phế liệu không đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường và hàng tồn đọng bị nhiễm xạ vượt mức quy định, cục hải quan các tỉnh, thành phố có văn bản thông báo cho các hãng tàu ngay sau khi phân loại xác định hàng hóa tồn đọng, yêu cầu hãng tàu vận chuyển toàn bộ hàng hóa đó ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

Đối với hàng hóa tồn đọng chưa hoàn thành việc phân loại, Tổng cục Hải quan yêu cầu cục hải quan các tỉnh, thành phố đẩy nhanh tiến độ phân loại hàng hóa để xác định chính xác chủng loại hàng hóa, xử lý theo quy định.

Đối với hàng hóa thuộc các vụ án, chuyên án đang được các lực lượng chức năng yêu cầu tạm giữ, cục hải quan các tỉnh, thành phố tiếp tục giám sát chặt chẽ và phối hợp với các cơ quan chức năng để xác minh, điều tra theo quy định.■

M.ANH

Đánh giá, công bố doanh nghiệp bền vững tại Việt Nam năm 2020

Ngày 25/5, Hội đồng DN vì sự phát triển bền vững (VBCSD) đã phát động Chương trình đánh giá, công bố các DN bền vững tại Việt Nam năm 2020.

Chương trình sẽ tiếp nhận hồ sơ của các DN trên toàn quốc từ nay đến ngày 15/8/2020. Các DN tham gia sẽ khai thông tin theo Bộ chỉ số CSI 2020 với 127 chỉ số thuộc 4 lĩnh vực: kết quả phát triển bền vững, quản trị, môi trường và lao động. Lễ công bố DN bền vững năm 2020 dự kiến sẽ được tổ chức vào tháng 11/2020, tại Hà Nội.

Qua 4 năm triển khai, Chương trình đã thu hút hơn 1.500 DN tham gia với hơn 300 DN đã được biểu dương DN bền vững, từ đó thúc đẩy cộng đồng DN nâng cao nhận thức và hành động thực hiện phát triển bền vững, cải thiện đáng kể kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, năng suất lao động.■

H.THOAN

Tin vắn

+ Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 55/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Thi hành án hình sự về thi hành án đối với pháp nhân thương mại.

+ Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính xuất cấp 1.439,85 tấn gạo (không thu tiền) từ nguồn dự trữ quốc gia cho 2 tỉnh: Quảng Bình và Quảng Trị để hỗ trợ nhân dân.

+ Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020-2030.

+ Bộ Giao thông vận tải vừa có Văn bản yêu cầu các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn các dự án đầu tư công năm 2020 do Bộ quản lý.

+ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vừa có Quyết định phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu 3 gói thầu thuộc Dự án Hồ chứa nước Bản Lái (giai đoạn 1) tỉnh Lạng Sơn, với tổng mức đầu tư dự kiến 2.998,5 tỷ đồng.■

T.HUYỀN

Nhiều khó khăn hiện hữu

Kết quả khảo sát các DN tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam vừa được Vietnam Report tiến hành tháng 3/2020 cho thấy, các DN đang phải ứng phó với 5 thách thức và rào cản lớn, gồm: biến động thị trường do tác động của dịch bệnh Covid-19; sự trỗi dậy của các đối thủ cạnh tranh; chi phí đầu vào tăng; các thủ tục hành chính phức tạp; lo lắng về những bất ổn trong môi trường kinh doanh.

Sự “đứt gãy” cả về cung và cầu sẽ bị kéo dài trên toàn cầu cho đến khi vắc-xin chống Covid-19 được sử dụng rộng rãi (dự báo nhanh nhất là đến giữa năm 2021), nhưng những hậu quả kinh tế sẽ tồn tại dai dẳng trong trung hạn và dài hạn. Nguy cơ một cuộc khủng hoảng toàn cầu có quy mô tương đương đại suy thoái năm 1930 là có thể xảy ra. Nền kinh tế và xã hội toàn cầu khó có thể ngay lập tức trở lại tình trạng “bình thường” như trước đại dịch nhưng sẽ có sự nổi lên của các quan điểm phát triển mới, các xu hướng mới và luật chơi kinh tế mới.

Một số chuyên gia nhận định, kinh tế Việt Nam có khả năng bị tác động tiêu cực nặng nề bởi đại dịch. Điều này có thể thấy qua tốc độ tăng trưởng sụt giảm rất mạnh, sản xuất đình đốn, khu vực dịch vụ có thời gian bị đóng cửa, thất nghiệp tăng mạnh, các DN gặp khó khăn trên diện rộng, thu nhập của người dân thuộc nhóm dễ bị tổn thương giảm mạnh tiềm ẩn bất ổn xã hội, đặc biệt nếu giá cả không được kiểm soát tốt. Trong trường hợp dịch Covid-19 kéo dài, không kết thúc theo mùa vụ, những khó khăn này sẽ tăng lên nhiều lần.

Để vượt qua khó khăn, thách thức, các DN trong Top 500 DN tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam (FAST500) cho biết, họ sẽ tập trung vào 4 ưu tiên chiến lược, đó là: nỗ lực tăng trưởng doanh thu/lợi nhuận trong các thị trường hiện tại (79,2%); cải thiện chất lượng sản phẩm và tăng năng suất (66,7%); quảng bá và phát triển sản phẩm/dịch vụ mới (41,7%); cắt giảm chi phí (39,6%). Riêng đối với vấn đề nhân lực, do ảnh hưởng nhiều từ tình hình dịch bệnh Covid-19, nhiều DN tăng trưởng nhanh đang lựa chọn giải pháp chiến lược là tự động hóa một số chức năng nhất định trong DN và đào tạo cho lực lượng lao động sử dụng công nghệ nhằm tinh gọn bộ máy.

Đồng hành với doanh nghiệp Thương hiệu quốc gia trong đại dịch Covid-19

Bộ Công Thương đã và đang thực hiện nhiều biện pháp hỗ trợ các DN Thương hiệu quốc gia tăng cường giao dịch thương mại, gia tăng sức mạnh thương hiệu, sản phẩm, tạo đà xuất khẩu sau khi dịch Covid-19 bị đẩy lùi.

Theo đó, Bộ đã phối hợp thực hiện hàng chục chương trình tuyên truyền, quảng bá sản phẩm Thương hiệu quốc gia phù hợp với thời kỳ dịch bệnh; chương trình xúc tiến thương mại, giao thương trực tuyến hỗ trợ DN kết nối với khách hàng quốc tế tiềm năng. Nhiều hoạt động xúc tiến thương mại bền vững cũng được triển khai như: hướng dẫn DN quản lý chất lượng hàng hóa, triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc để kịp thời chuyển hướng xuất khẩu sang các thị trường mới; tư vấn và hỗ trợ DN nâng cao năng lực nghiên cứu thị trường, thiết kế bao bì, sản phẩm và hệ thống nhận diện thương hiệu; xây dựng và quảng bá thương hiệu nhằm nâng cao vị thế cạnh tranh của sản phẩm Việt Nam...■

PHÚC KHANG

Ngân hàng giảm hơn 1.000 tỷ đồng phí dịch vụ hỗ trợ khách hàng

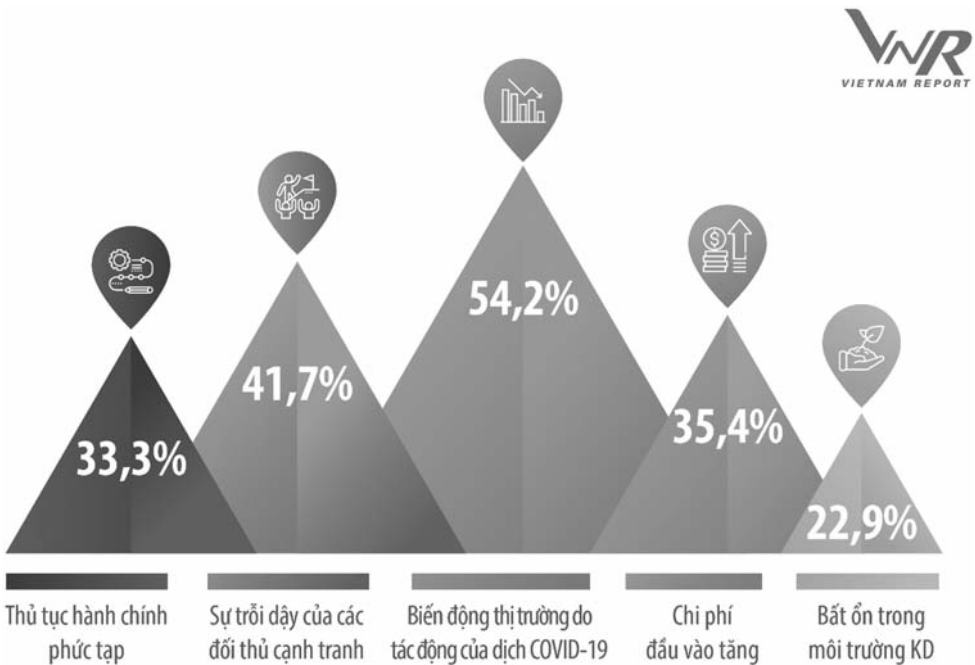
Theo Ngân hàng Nhà nước, đến nay, 100% ngân hàng

Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh đánh giá về những thách thức

□ P.KHANG

Những diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã và đang tác động lớn đến sản xuất, kinh doanh, đầu tư và tăng trưởng của toàn bộ nền kinh tế. Cộng đồng DN Việt Nam nói chung, thậm chí cả những DN tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam, cũng đang trải qua giai đoạn chuyển đổi với nhiều thách thức từ cả trong và ngoài nước.

Top 5 thách thức lớn nhất đối với tăng trưởng của DN



(Nguồn: Vietnam Report, Khảo sát DN FAST500, tháng 3/2020)

Tăng trưởng nhanh cần sự đồng hành của Chính phủ

Từ năm 2015 đến 2019 được đánh giá là giai đoạn tăng trưởng ổn định của các DN tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam. Thống kê cho thấy, tốc độ tăng trưởng doanh thu kép (CAGR) trung bình của FAST500 đạt khoảng 28%. Xét theo khu vực kinh tế, giai đoạn này chứng kiến sự trỗi dậy mạnh mẽ của khu vực kinh tế tư nhân, thể hiện rõ vai trò tiếp tục là động lực tăng trưởng kinh tế nước nhà, với mức CAGR trung bình lớn nhất, 30,1%. Số lượng DN thuộc khu vực này cũng chiếm tỷ lệ lớn nhất trong FAST500 với tỷ lệ 74,2%. Với một khu vực kinh tế đang tạo ra khoảng 42% GDP, đóng góp 30% vào

NSNN và thu hút khoảng 85% lực lượng lao động cả nước, tốc độ tăng trưởng ổn định và sự góp mặt ngày càng nhiều DN tư nhân trong Bảng xếp hạng FAST500 những năm gần đây cũng là một minh chứng rõ ràng cho tiềm năng phát triển của khu vực kinh tế này trong cơ cấu kinh tế Việt Nam.

Top 5 yếu tố được các DN đánh giá đóng góp cho tăng trưởng nhiều nhất trong 5 năm vừa qua (2015-2019) là: tăng trưởng của thị trường trong nước và khu vực (52,1%); phát triển các dòng sản phẩm mới (47,9%); mở rộng thị trường hiện có (45,8%); phát triển các phân khúc thị trường mới (35,4%) và sẵn có lao động có tay nghề với chi phí cạnh tranh (25%).

Xét trên khía cạnh ngành nghề, khối ngành dịch vụ và công nghệ, điển hình như: Thực phẩm - Đồ uống; Bán lẻ; Viễn thông - Công nghệ thông tin (CNTT)... những năm gần đây đã không ngừng phát triển. Bảng xếp hạng FAST500 năm 2020 tiếp tục ghi nhận sự có mặt của những DN ngành này trong cơ cấu ngành nghề có tốc độ tăng trưởng doanh thu cao.

Nhận định về những ngành sản xuất, kinh doanh nào sẽ lên ngôi trong 3 năm tới, các DN tăng trưởng nhanh cho rằng, Top 5 ngành tiềm năng nhất là Viễn thông - CNTT, Nông nghiệp sạch, Công nghệ sạch, Bán lẻ và Y tế - Dược phẩm. Kết quả này cũng thể hiện đúng xu hướng phát triển của các DN trong nước hiện nay, đó là hướng đến đẩy mạnh phát triển công nghệ gắn với bảo vệ môi trường, thúc đẩy nông nghiệp sạch - công nghệ sạch; ứng dụng CNTT, tự động hóa; giảm thiểu thời gian cũng như tiết kiệm chi phí trong quá trình giao nhận và tăng cường sự kết nối giữa các quốc gia. Song song với đó, nhu cầu về chăm sóc sức khỏe luôn là yếu tố được chú trọng hàng đầu, đặc biệt là trong giai đoạn đại dịch bùng phát và diễn biến phức tạp như hiện nay.

Bây tôi mong muốn có được sự đồng hành của Chính phủ, các DN tăng trưởng nhanh cho rằng, cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện cơ sở hạ tầng và môi trường pháp lý. Đồng thời, cần hỗ trợ hiệu quả cho các sản phẩm chủ lực, các sản phẩm mới của mỗi ngành và giảm lãi suất tín dụng trong năm 2020. Đối với các DN, đây là những khuyến nghị chính sách cần được ưu tiên nhằm hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh và triển vọng tăng trưởng của DN trong giai đoạn hiện nay. Ngoài ra, theo các chuyên gia, việc cải thiện môi trường pháp lý là “chìa khóa” để hỗ trợ DN hội nhập thành công, đón đầu những cơ hội mà các hiệp định thương mại tự do mang lại, cũng như tạo sự ổn định nền tảng để giúp DN đạt được mục tiêu tăng trưởng bền vững.■

và hoàn thành vượt 9% chỉ tiêu lợi nhuận được giao cho cả năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 162,6 tỷ đồng. Với kết quả đạt được, Hội đồng quản trị Công ty dự kiến trình Đại hội cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, trong đó dành hơn 115 tỷ đồng chia cổ tức tỷ lệ 13% thay cho mức tối thiểu 12% như kế hoạch.■ HỒNG NHUNG

Vietnam Airlines sẽ tổ chức đại hội cổ đông vào cuối tháng 6

Ngày 29/6 tới đây, Vietnam Airlines sẽ tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020. Ngày đăng ký cuối cùng là 15/6. Đại hội dự kiến diễn ra tại Hà Nội.

Đại hội cổ đông thường niên năm nay được tổ chức trong bối cảnh Vietnam Airlines nói riêng và ngành hàng không nói chung đang dần hồi phục sau những thiệt hại nặng nề do đại dịch Covid-19 gây ra. Trong quý I/2020, Vietnam Airlines lỗ sau thuế kỷ lục hơn 2.600 tỷ đồng, cao hơn lợi nhuận của cả năm 2019; doanh thu trong quý giảm hơn 26%. Dự kiến đến tháng 6, Vietnam Airlines Group (gồm: Vietnam Airlines, Jetstar Pacific Airlines và Vasco) mới phục hồi toàn bộ mạng bay nội địa sau khi khai thác trở lại hai đường bay giữa Đà Nẵng và Vân Đồn, Cần Thơ.■

H.ANH

xác nhận thực hiện chính sách miễn/giảm phí cho khách hàng đối với giao dịch giá trị nhỏ (từ 2 triệu đồng trở xuống), khoảng 63% giao dịch thanh toán của khách hàng qua giao dịch thanh toán liên ngân hàng 24/7 và Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam (NAPAS) được áp dụng miễn hoặc giảm phí. Ước tính, tổng số tiền dịch vụ thanh toán mà các ngân hàng miễn, giảm cho khách hàng đến hết năm 2020 sau 2 đợt giảm phí khoảng 1.004 tỷ đồng.

Dự kiến đến hết năm 2020, số thu phí dịch vụ thanh toán của Ngân hàng Nhà nước sẽ giảm khoảng 285 tỷ đồng để hỗ trợ các tổ chức tín dụng đồng hành với người dân, DN trong quá trình giảm phí dịch vụ chuyển tiền liên ngân hàng.■

THÀNH ĐỨC

PJICO dự kiến chia cổ tức năm 2019 tỷ lệ 13%

Ngày 08/6 tới đây, Tổng công ty Bảo hiểm Petrolimex (PJICO) sẽ tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020. Theo báo cáo, năm 2019, tổng doanh thu của PJICO đạt 3.665 tỷ đồng, tăng trưởng 3,8% so với cùng kỳ, trong đó, doanh thu bảo hiểm gốc đạt 3.048 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế đạt 200,6 tỷ đồng, tăng 9,1% so với năm 2018

Giao dịch tài chính trên mạng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro

□ THU HUYỀN

Còn nhiều rủi ro, thách thức

Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) Vũ Tiến Lộc cho rằng, trong các nền kinh tế ở Đông Nam Á, Việt Nam có lợi thế trong phát triển kinh tế số khi có hạ tầng số phát triển khá mạnh. Thống kê cho thấy, cả nước hiện có 70 tổ chức tín dụng, chưa kể các đơn vị trung gian thanh toán như: ví điện tử, triển khai cung ứng các dịch vụ thanh toán qua internet, điện thoại di động. Giá trị giao dịch tài chính qua kênh internet đã đạt trên 7 triệu tỷ đồng và qua điện thoại di động đạt 300.000 tỷ đồng.

Tuy nhiên, trong quá trình chuyển các hoạt động của nền kinh tế sang số hóa vẫn còn nhiều khó khăn, trở ngại do sự thiếu phù hợp giữa các quy định về chứng từ điện tử hiện hành và tính chất đặc thù của những chứng từ điện tử phát sinh trong các giao dịch số; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đối với các lĩnh vực chứng thực chữ ký số đã được ban hành nhưng còn nhiều hạn chế; vấn đề bảo vệ tính riêng tư dữ liệu người dùng vẫn chưa bảo đảm... Đặc biệt, trong khi các định chế tài chính truyền thống đang chịu nhiều ràng buộc pháp lý để bảo đảm an toàn hệ thống, thì các quy định pháp lý đối với các công ty tài chính công nghệ (Fintech) ở Việt Nam còn chưa đầy đủ.

Nói về những thách thức, Giám đốc Công nghệ Ngân hàng số (Ngân hàng Bưu điện Liên Việt) Phạm Quang Đệ cho rằng, Việt Nam có 95,5 triệu dân nhưng 65,8% người dân sống tại nông thôn và chỉ có 31% dân số sở hữu tài khoản ngân hàng, 68% điện thoại người dân sử dụng là điện thoại thông minh, có kết nối internet. Nhưng trên thực tế, hiện nay thanh toán bằng tiền mặt vẫn chiếm tỷ trọng lớn. Còn Vụ trưởng Vụ

Theo đánh giá của các chuyên gia, Việt Nam có hạ tầng số phát triển khá mạnh so với các nền kinh tế trong khu vực, đây là lợi thế để đất nước có thể chuyển nền kinh tế số sang không gian số, thúc đẩy số hóa trong các DN. Tuy nhiên, đi kèm theo đó là vẫn còn không ít thách thức và nguy cơ tiềm ẩn.



Cần nhanh chóng hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt
Ảnh: P.TUẤN

Thanh toán (Ngân hàng Nhà nước - NHNN) Phạm Tiến Dũng nhận định, nhìn từ đại dịch Covid-19 và một số định hướng phát triển ngân hàng số, việc thanh toán điện tử có rất nhiều cơ hội phát triển song vẫn còn nhiều nguy cơ tiềm ẩn. Đơn cử như với dịch vụ Mobile Money, giao dịch sẽ khó bảo đảm nếu việc xác thực khách hàng không chính xác do tình trạng SIM rác và việc mua bán SIM kích hoạt sẵn vẫn còn khá phổ biến như hiện nay.

Sẽ ban hành nhiều chính sách về thanh toán điện tử

Trước những trở ngại về mặt pháp lý, thủ tục giấy tờ trong hệ thống các

văn bản hiện hành khiến thanh toán số chưa thể mở rộng nhanh và dễ dàng tới nhóm khách hàng ưa tiện lợi, Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam Đặng Văn Thanh nêu ra 4 đầu việc cần phải thực hiện ngay. Đó là: nhanh chóng hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về thanh toán không dùng tiền mặt; phải xác định được tổ chức, cá nhân được quyền cung ứng các dịch vụ trung gian về thanh toán; tạo dựng hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật; đảm bảo an toàn thông tin cho người dùng, đặc biệt là vấn đề bảo mật.

Đề thúc đẩy kinh tế số, ông Phạm Tiến Dũng cho rằng có 2 điểm cần lưu ý. Một là, phải làm thế nào để đưa những người sử dụng thông thường trở

thành khách hàng của ngân hàng nhanh nhất. Hai là, khách hàng có thỏa mãn với những sản phẩm, dịch vụ mà ngân hàng cung cấp hay không. Điều này hàm ý chất lượng dịch vụ phải nâng lên; hướng dẫn cài đặt các ứng dụng phải thật đơn giản, có như vậy mới tạo cú hích lớn thay đổi thói quen người tiêu dùng. Ngoài ra, chuyển đổi số, phát triển ngân hàng số phải gắn với thúc đẩy tài chính toàn diện. Trong đó, cung ứng dịch vụ ngân hàng an toàn, thuận tiện với giá cả hợp lý cho người dân chưa có tài khoản ngân hàng, đặc biệt người dân khu vực vùng sâu, vùng xa.

Cũng theo ông Phạm Tiến Dũng, trong thời gian tới, NHNN sẽ xây dựng, ban hành chương trình hành động của ngành ngân hàng thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP của Chính phủ; đồng thời dự kiến trong tháng 6 tới sẽ trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 101/2012/NĐ-CP về thanh toán không dùng tiền mặt. Theo đó, lần đầu tiên Việt Nam sẽ có khái niệm về tiền điện tử, ngân hàng đại lý. Đây là cơ sở để các ngân hàng phát triển ngân hàng số toàn diện. Đặc biệt, còn có hướng dẫn về định danh, xác thực khách hàng bằng phương thức điện tử.

Trong khi đó, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam (NAPAS) Nguyễn Quang Hưng cho biết, NAPAS sẽ tiến hành nhiều giải pháp để phát triển hạ tầng thanh toán điện tử, trong đó sẽ đưa vào vận hành Hệ thống thanh toán bán lẻ và bù trừ tự động. DN này cũng đang tập trung nghiên cứu các sản phẩm thanh toán mới trên nền tảng di động, bao gồm: các tiện ích mới cho dịch vụ mobile banking; sử dụng điện thoại di động như thiết bị chấp nhận thẻ thanh toán không tiếp xúc....

Ở một góc nhìn khác, chuyên gia tài chính - ngân hàng Nguyễn Trí Hiếu cho rằng, tiến trình thực hiện ngân hàng số và thanh toán điện tử tuy có chậm nhưng chậm mà chắc thì tốt hơn. “Không nên nôn nóng, bởi hạ tầng công nghệ của chúng ta còn yếu; hoạt động lừa đảo, gian lận vẫn đang hoành hành mà chúng ta chưa kiểm soát được khiến khách hàng phải gánh chịu rủi ro lớn” - ông Hiếu khuyến cáo.■

Tin vắn

+ Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 75/NQ-CP về việc xử lý vướng mắc đối với một số dự án đầu tư của các DN do Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại DN làm đại diện chủ sở hữu.

+ Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng vừa phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

+ Tổng cục Hải quan cho biết, tổng trị giá xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong kỳ 1 tháng 5/2020 (từ ngày 01 - 15/5) đạt 17,4 tỷ USD, giảm 4,7% so với kỳ 2 tháng 4/2020.

+ Theo báo cáo của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các địa phương, từ đầu năm 2020 đến nay, bệnh dịch tả lợn châu Phi đã tái phát tại 155 xã của 20 tỉnh, thành phố, buộc tiêu hủy gần 4.000 con lợn.■ **HÒA LÊ**

Tiếp tục giảm 50% phí, lệ phí cho nhiều lĩnh vực

Bộ Tài chính vừa ban hành 3 thông tư trong đó quy định, kể từ ngày 26/5 đến hết ngày 31/12/2020, giảm đồng loạt 50% phí thẩm định liên quan đến xuất bản; kinh doanh hàng hóa, cấp giấy phép thành lập sở giao dịch hàng hóa; phí đăng ký (xác nhận) sử dụng mã số mã vạch nước ngoài và lệ phí sở hữu công nghiệp (Thông tư số 43/2020/TT-BTC, Thông tư số 44/2020/TT-BTC, Thông tư số 45/2020/TT-BTC).

Như vậy, tính đến nay, đã có 11 thông tư miễn giảm phí, lệ phí nhằm tháo gỡ khó khăn cho DN chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 được ban hành. Theo ước tính của Bộ Tài chính, tổng số phí, lệ phí cắt giảm trong thời gian còn lại của năm 2020 khoảng 500 tỷ đồng.■

THÙY ANH

Techcombank cung cấp sản phẩm cho vay mua nhà ở tốt nhất Việt Nam 2020

Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) vừa được Tổ chức The Asian Banker trao tặng Giải thưởng "Ngân hàng cung cấp sản phẩm cho vay

mua nhà ở tốt nhất Việt Nam 2020".

Với chiến lược khách hàng là trọng tâm, Techcombank đi đầu trong việc thiết kế giải pháp vay mua nhà ở dựa trên am hiểu khách hàng và đáp ứng nhu cầu thay đổi ngày càng linh hoạt của khách hàng và thị trường. Sản phẩm vay mua nhà của Techcombank được đánh giá đóng vai trò dẫn dắt và thay đổi tư duy của người Việt Nam trong việc tiếp cận các dịch vụ ngân hàng, đặc biệt là vay vốn.■ **ĐỨC THÀNH**

Chứng khoán Bản Việt ưu đãi lãi suất vay hấp dẫn

Nhân dịp kỷ niệm 3 năm niêm yết cổ phiếu Bản Việt (VCI), Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (VCSC) tiếp tục triển khai Chương trình Vay ưu đãi dành cho quý khách hàng, nhà đầu tư với lãi suất hấp dẫn. Cụ thể, khi đăng ký tham gia Chương trình Vay ưu đãi, quý khách hàng, nhà đầu tư sẽ được ưu đãi lãi suất chỉ 9,5%. Chương trình kéo dài trong 2 tháng (từ ngày 01/6 - 31/7/2020) hoặc kết thúc sớm hơn nếu gói vốn vay 500 tỷ đồng cung cấp hết. Trước đó, VCSC đã triển khai chương trình giảm phí giao dịch mã cổ phiếu VCI trên sàn là 0,05%/ giá trị giao dịch.■ **X.HỒNG**

Tin tức

Việt Nam và Bulgaria thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục

Mới đây, Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị TP. HCM đã tổ chức Lễ Kỷ niệm Ngày văn hóa và chữ viết Xlavor, thể hiện mong muốn vun đắp, phát triển mối quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp giữa nhân dân TP. HCM và nhân dân Bulgaria, đặc biệt qua các hoạt động hợp tác trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục. Sau buổi Lễ, Chủ tịch Liên hiệp và Đại sứ Bulgaria tại Việt Nam đã chủ trì buổi Tọa đàm “Phát triển hợp tác giáo dục Việt Nam - Bulgaria trong giai đoạn mới”, trao đổi về các biện pháp thúc đẩy hơn nữa số lượng và hiệu quả sử dụng nguồn học bổng Chính phủ Bulgaria dành cho Việt Nam.■

THANH XUYỀN

Múa rối “Thân phận nàng Kiều” tại Nhà hát lớn Hà Nội

Nhà hát Múa rối Việt Nam sẽ biểu diễn vở múa rối “Thân phận nàng Kiều” tại Nhà hát lớn Hà Nội vào ngày 19/6 và 20/6/2020. Vở diễn đạt giải Vàng tại Liên hoan Sân khấu thử nghiệm Quốc tế năm 2019 ở Hà Nội. Dựa trên tác phẩm kinh điển Truyện Kiều của Đại thi hào Nguyễn Du, vở diễn Thân phận nàng Kiều được chuyển thể sang sân khấu múa rối mang đầy tính đột phá, sáng tạo và thử nghiệm mới.

Đây là một trong chuỗi chương trình tái khởi động các hoạt động nghệ thuật sau thời gian tạm dừng vì đại dịch Covid-19 của các nhà hát thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Theo đó, Bộ sẽ hỗ trợ kinh phí cho các nhà hát “sáng đèn” với mong muốn 12 nhà hát sẽ tiên phong biểu diễn các chương trình nghệ thuật chất lượng cao, tạo động lực thúc đẩy không khí hoạt động của ngành văn hoá, nghệ thuật trên cả nước.■

YẾN NHI

Phát động Giải báo chí về thảm họa da cam ở Việt Nam

Hướng tới kỷ niệm 60 năm thảm họa da cam Việt Nam (10/8/1961 - 10/8/2021), Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam phát động Giải báo chí với chủ đề “Thảm họa da cam và công cuộc khắc phục hậu quả chất độc hóa học do Mỹ tiến hành trong chiến tranh ở Việt Nam” lần thứ I, năm 2020-2021.

Các tác phẩm tham gia phải phản ánh khách quan, chân thực, chính xác người thực, việc thực, không hư cấu; có tính phát hiện, tổng kết, nêu gương, định hướng tư tưởng, có tính thuyết phục và đạt hiệu quả xã hội cao; có tác động tích cực, phục vụ thiết thực công tác chăm sóc, giúp đỡ, bảo vệ nạn nhân chất độc da cam. Tác phẩm dự thi gửi về Tạp chí Da cam Việt Nam, số 35, đường Hồ Mễ Trì, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội. Kết quả Cuộc thi sẽ được công bố và trao thưởng vào dịp Kỷ niệm 60 năm Thảm họa da cam ở Việt Nam.■

Đ.KHOA

Cuộc thi ảnh “Ấn tượng Việt Nam mùa Covid-19”

Bộ Y tế vừa phối hợp với Viện Nghiên cứu Truyền thông phát triển (RED) phát động Cuộc thi ảnh với chủ đề “Ấn tượng Việt Nam mùa Covid-19”.

Cuộc thi diễn ra từ ngày 26/5 đến 10/7/2020. Các tác giả gửi ảnh tham dự Cuộc thi đến Fanpage “Ấn tượng Việt Nam mùa Covid-19”; hoặc qua email: cicp@red.org.vn. Sau khi tác phẩm của mình được đăng lên Fanpage Cuộc thi, các tác giả cần chia sẻ lên Facebook cá nhân kèm hashtag “#letswincovidwithVN #an-tuongvn” và ấn nút yêu thích (like) Fanpage Cuộc thi. Cuộc thi ảnh sẽ tập trung phản ánh thực trạng mùa dịch, những nỗ lực của người dân, các cấp chính quyền, các Bộ, ngành, tổ chức xã hội, DN... trong hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 và cùng nhau vượt qua những khó khăn do dịch bệnh gây ra. Đặc biệt, Cuộc thi sẽ góp phần làm nổi bật những hình ảnh cán bộ y tế, các chiến sĩ lực lượng quân đội, công an Việt Nam trong công tác dự phòng, chống và điều trị Covid-19 cùng “phẩm chất Việt Nam” thông qua các bức ảnh ghi nhận, mô tả các giải pháp, tinh thần, thái độ người Việt Nam vượt qua đại dịch.■

N.HỒNG

Trước những khó khăn, thách thức do dịch Covid-19 gây ra, các chuyên gia cho rằng, để thúc đẩy du lịch nội địa và sẵn sàng mở cửa đón khách quốc tế khi điều kiện cho phép, ngay lúc này, ngành du lịch cần đẩy mạnh kích cầu, tăng tính liên kết, định vị và tăng cường truyền thông điểm đến an toàn.

Đẩy nhanh kích cầu du lịch nội địa

Để kích cầu du lịch nội địa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VH-TT&DL) đã khởi xướng kế hoạch "Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam", từ đó, nhiều hoạt động đã được

Trần Đình Thiên kiến nghị, là ngành mũi nhọn, việc phục hồi du lịch cũng có nghĩa khởi đầu cho ngành kinh tế khác. Thay vì cứu ngành du lịch cũ, nhân cơ hội này làm mới ngành du lịch của Việt Nam. Muốn vậy, ngay bây giờ cần tái cấu trúc ngành du lịch bằng cách định hướng thay đổi thị trường, xây dựng sản phẩm mới, thay đổi về cách quản lý, nói lòng chính sách... chứ không chỉ xoay quanh việc hạ giá, bán cắt lỗ để kích cầu.

Lan tỏa ra quốc tế thông điệp “Điểm đến an toàn”

Bên cạnh những giải pháp về việc kích cầu du lịch nội địa, với thị trường

pháp vệ sinh, khử khuẩn, hướng dẫn du khách. Thế giới cần biết thông điệp này, cần định vị Việt Nam như một “thiên đường an toàn” và Việt Nam cần khởi động các chiến dịch marketing càng nhanh càng tốt.

Trong khi đó, đánh giá cao tiêu chí an toàn, Phó Chủ tịch Hội đồng tư vấn Du lịch - ông Kenneth Atkinson - cho rằng, du khách quốc tế có thể quay trở lại Việt Nam chỉ với điều kiện chúng ta tiếp đón họ an toàn. Điều này cũng giúp người dân loại bỏ rủi ro lây nhiễm qua cộng đồng. Hiện tại, nhiều quốc gia ở châu Âu tạo “bong bóng du lịch” bằng cách liên kết với nhau để thúc đẩy du lịch quốc tế. Vì vậy, Việt Nam

Giải pháp thúc đẩy kích cầu du lịch hậu Covid-19

□ LÊ HÒA

triển khai, nhiều địa phương đã chủ động kích cầu du lịch... Tuy nhiên, theo Tổng cục Du lịch (Bộ VH-TT&DL), để thực sự giúp cho du lịch Việt Nam phục hồi và tăng trưởng trở lại, còn rất nhiều việc cần phải làm. Đặc biệt, cần có những kết nối đồng bộ giữa các địa phương, công ty lữ hành, khách sạn mang tính cộng hưởng và lan tỏa.

Phó Chủ tịch Hiệp hội Du lịch Vũ Thái Bình khẳng định, du lịch sống dựa vào khách, không có khách thì du lịch sẽ không thể tồn tại. Do đó, ngành du lịch phải đẩy nhanh hơn nữa, quyết liệt từng ngày để kích cầu lại du lịch nội địa. Ngay bây giờ, chúng ta phải chọn điểm kích cầu là những nơi hàng không Việt Nam có đường bay - nơi nào có sân bay phải khởi động ngay chương trình kích cầu tại đó. Mặt khác, Nhà nước cũng cần đồng hành cùng DN từ những việc đơn giản như các khu du lịch, điểm tham quan hãy giảm giá vé, bởi nếu chỉ DN giảm mà các khu tham quan, du lịch của Nhà nước không giảm thì kích cầu sẽ không hiệu quả. “Phải liên minh kích cầu làm sao trong hai tháng khôi phục hoạt động du lịch, sau bốn tháng hồi phục, cuối năm trở lại như cũ” - ông Bình đề nghị.

Theo Giám đốc kinh doanh Tập đoàn Sun Group Trần Thị Nguyên, nếu không hành động ngay lúc này, thị trường du lịch nội địa sẽ khó phục hồi như kỳ vọng. Du lịch Việt Nam chỉ có thể phục hồi khi toàn ngành đều phải vào cuộc kích cầu. Địa phương - điểm đến - các DN cùng chung tay tạo nên những gói sản phẩm hấp dẫn về chất lượng dịch vụ với giá cả phải chăng, có khả năng thu hút số đông du khách trong bối cảnh kinh tế suy giảm, người dân thắt chặt hầu bao hơn.

Đứng ở góc độ chuyên gia, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam



Đông đảo du khách đến tham quan Thung lũng hoa hồng lớn nhất Việt Nam - Khu du lịch Sun World Fansipan Legend, thị xã Sa Pa (Lào Cai) Ảnh: TTXVN

quốc tế, nhiều ý kiến cho rằng, ngành du lịch cần đẩy mạnh chiến dịch truyền thông du lịch an toàn; thúc đẩy quảng bá hình ảnh Việt Nam với thông điệp thành công về chống dịch Covid-19. Theo Giám đốc vận hành Công ty TNHH Phát triển Nam Hội An (Hoiana) Steve Wolstenholme, là một trong những quốc gia kiểm soát tốt dịch bệnh, với chỉ hơn 300 người mắc bệnh và tỷ lệ tử vong là 0%, Việt Nam có lợi thế rất lớn trong việc quảng bá hình ảnh của mình với du khách quốc tế.

Tuy nhiên, ông Steve Wolstenholme cho rằng, công tác truyền thông của Việt Nam chưa thực sự hiệu quả, du khách nước ngoài chưa nắm được thông tin này. Vì vậy, cần đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhằm lan tỏa thông điệp “Điểm đến an toàn” để Việt Nam có thể mở cửa đón khách du lịch quốc tế sớm hơn so với các nước trong khu vực. Tương tự, Phó Chủ tịch Công ty đầu tư Lodgis Hospitality Holdings - ông Craig Douglas - cũng cho hay, Việt Nam đang làm tốt công tác phòng, chống dịch; các đơn vị kinh doanh du lịch vẫn tăng cường các biện

cũng có thể thu hút du khách quốc tế nhanh và đơn giản bằng cách tạo ra "bong bóng du lịch" cho riêng mình. Theo ông Kenneth Atkinson, "bong bóng du lịch" có thể hiểu là những tuyến du lịch đến những địa điểm gần, dễ dàng truy dấu hoặc phong tỏa trong trường hợp có người lây nhiễm. Khái niệm này tương đương với du lịch khoanh vùng.

Thứ trưởng Bộ VH-TT&DL Lê Quang Tùng cũng nhận định, để đẩy mạnh hoạt động du lịch nội địa và chuẩn bị cho việc mở lại du lịch quốc tế thì yếu tố quan trọng là truyền thông mạnh mẽ về điểm đến Việt Nam an toàn ở trong nước và trên thế giới. Thời gian tới, Bộ sẽ chủ trì, xây dựng kế hoạch mở lại thị trường quốc tế theo từng giai đoạn. "Ngành du lịch sẽ từng bước khôi phục thị trường, từ du lịch nội địa đến du lịch quốc tế. Điều cần nhất lúc này là sự gắn kết, chia sẻ và những cái "bắt tay" chặt hơn nữa của các đơn vị để cùng định vị tiềm năng của du lịch Việt Nam với du khách trong và ngoài nước" - ông Tùng chia sẻ.■

Tin văn

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho biết, tính đến ngày 20/5/2020, các địa phương đã phê duyệt danh sách 15,8 triệu người thuộc đối tượng được thụ hưởng chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19.

- Nhằm kích cầu du lịch nội địa và khôi phục ngành du lịch sau dịch bệnh, nhiều địa phương trên cả nước đã lên kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chương trình “Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam”.

- Ngày 25/5, tại trụ sở Liên đoàn Bóng đá Việt Nam đã diễn ra Lễ công bố Nhà tài trợ đội tuyển Quốc gia Việt Nam trong 3 năm tới.■

TUỆ LÂM

Tin tức

Australia: Khuyến nghị giám sát chặt chẽ an toàn lao động

Mới đây, Tổng Kiểm toán Australia đã công bố một báo cáo sau khi xem xét hoạt động của Cơ quan An toàn lao động quốc gia. Báo cáo chỉ ra một số thiếu sót lớn trong hoạt động giám sát việc tuân thủ quy định loại bỏ amiăng (chất gây các bệnh nghiêm trọng: ung thư phổi, u trung biểu mô, bệnh bụi phổi amiăng... và tử vong) tại các DN, quản lý tài liệu lỏng lẻo, thiếu minh bạch trong phê duyệt cấp phép... Báo cáo cũng đưa ra một số khuyến nghị về việc tăng cường an toàn cho người lao động.■

(Theo legislation.com)

Anh: Kinh phí cải tạo Tháp Elizabeth bội chi lớn

Văn phòng Kiểm toán quốc gia Anh (NAO) vừa qua đã công bố một Báo cáo kiểm toán nội bộ và chỉ ra rằng, các cơ quan có thẩm quyền đã đánh giá thấp những rủi ro trong việc khôi phục Tháp Elizabeth; ngay từ đầu, công tác giám sát cũng không được chú trọng, chi phí không được tính toán kỹ lưỡng dẫn đến bội chi lớn... NAO cảnh báo, những thiếu sót trên có thể khiến ngân sách của Chính phủ tiêu tốn hàng tỷ Bảng để cải tạo Tháp.■

(Theo bylinetimes)

Mazars công bố công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

Hãng kiểm toán Mazars đã công bố một công cụ hỗ trợ các DN nhỏ và vừa phân tích, tính toán số liệu cụ thể trước khi nộp đơn xin nhận gói hỗ trợ của Chính phủ cho các DN bị ảnh hưởng do Covid-19. Trước thực tế có quá nhiều DN nộp đơn, công cụ mới của Mazars, được cung cấp như một phần của dịch vụ tư vấn, đã được đông đảo khách hàng DN đón nhận.■

(Theo Mazars)

Tin vắn

►► Hãng EY tại Anh mới đây cho biết sẽ tách mảng kiểm toán và dịch vụ bảo đảm hoạt động độc lập với nhau để có kế hoạch tập trung vào từng dịch vụ.■

(Theo EY)

►► Vừa qua, Tổng Kiểm toán Nam Phi đã chỉ trích chính quyền TP. Johannesburg để thất thoát 43,7 triệu USD trong năm 2018-2019.■

(Theo iol.co.com)

►► Ủy ban Chứng khoán và Sàn giao dịch Hoa Kỳ đang điều tra cáo buộc đối với ba đối tác kiểm toán cũ tại KPMG Hoa Kỳ liên quan đến một vụ bê bối gian lận thi cử.■

(Theo accountancydaily)

YẾN NHI

HÀ LAN:

Sai phạm xung quanh thương vụ với Air France-KLM

□ NGỌC QUỲNH

Tòa Thẩm kế Hà Lan mới đây đã chỉ trích những sai phạm liên quan đến thỏa thuận mua cổ phần tại liên minh hàng không Air France-KLM của Chính phủ Hà Lan, trong đó nhấn mạnh việc vi phạm nguyên tắc báo cáo Nghị viện trước khi triển khai các thỏa thuận, giao dịch nhà nước có giá trị lớn.

Xung đột nguyên tắc giao dịch

Trong nỗ lực nhằm tăng tầm ảnh hưởng tại Công ty con KLM của Air France (Air France-KLM), Chính phủ nước này đã thực hiện việc mua lại cổ phần mà không thông báo trước cho Nghị viện. Bộ trưởng Bộ Tài chính Hà Lan Wopke Hoekstra cho rằng, việc thông báo trước có thể gây cản trở giao dịch với các bên liên quan và khiến giá cổ phần tăng lên.

Song Tòa Thẩm kế Hà Lan khẳng định, theo Hiến pháp quốc gia, các Bộ trưởng phải thông báo trước cho Nghị viện về các giao dịch đó và không được phép trình lên một thỏa thuận đã hoàn thành. “Do đó, theo quan điểm của kiểm toán viên, giao dịch này là trái với các quy định của luật pháp Hà Lan” - báo cáo nhận định.

Quyết định này không liên quan đến các cuộc đàm phán hiện tại về gói viện trợ lên tới 4 tỷ Euro mà Chính phủ Hà Lan dự kiến rót vào Air France-KLM sau những tác động của sự bùng phát dịch Covid-19 trên toàn cầu. Được biết, Pháp và Hà Lan mỗi bên hiện đang sở hữu khoảng 13 - 14% cổ phần tại liên minh Air France-KLM này.

Trước đó, hồi tháng 02/2019, Chính phủ Hà Lan đã thông báo việc mua 12,68% cổ phần trong Air France-KLM để bảo vệ lợi ích của nước này, sau hàng loạt những căng thẳng liên quan đến việc điều hành liên minh hàng không này. Bộ trưởng Bộ Tài chính Hà Lan Wopke Hoekstra nhấn mạnh, thông qua việc mua lại cổ phần, Chính phủ Hà Lan muốn có thể trực tiếp tác động đến sự phát triển của Air France-KLM để đảm bảo tối đa lợi ích của Hà Lan.

Ông Hoekstra cho hay, mục đích cuối cùng của việc này là để duy trì thế cân bằng với Pháp - quốc gia đang nắm giữ 14,3% cổ phần trong liên minh hàng không. Trước đó, Chính phủ Hà Lan nắm giữ 5,9% cổ phần trong Air France-KLM, song đã mua thêm cổ phần trị giá 680 triệu Euro sau đó. Động thái trên đã khiến Chính phủ Pháp bất ngờ và Bộ trưởng Bộ Kinh tế Pháp Bruno Le Maire khẳng định Chính phủ Hà Lan đã không thông báo về quyết định này.

Các kết luận của Tòa Thẩm kế không có chức năng nhằm đảo chiều giao dịch, mà chỉ đưa ra một loạt các khuyến nghị cho Chính phủ nước này, trong đó bao gồm cả khuyến nghị về tôn trọng nguyên tắc thực hiện thông báo trước cho Nghị viện.

Phản hồi trước sự chỉ trích của Tòa Thẩm kế, ông Hoekstra cho biết, ông đã phải đối mặt với một tình thế khó xử giữa việc mâu thuẫn với các quy định về thông báo trước cho Nghị viện và đồng thời không tiết lộ thông tin để tránh ảnh hưởng tới giá cổ phiếu của Air France-KLM. Ông Hoekstra từng nhấn mạnh Air France-KLM có vai trò đặc biệt quan trọng đối với nền kinh tế Hà Lan, nên cần được can thiệp phù hợp. Số phận Hãng hàng không này gắn liền với sân bay Schiphol ở Thủ đô Amsterdam, một trong



Đội tàu bay của liên minh Air France-KLM

Ảnh: ST

những sân bay đông đúc nhất của châu Âu và là đầu tàu kinh tế quan trọng của Hà Lan.

Cứu trợ khẩn cấp

Tòa Thẩm kế Hà Lan cũng cảnh báo, Air France-KLM sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn hơn nữa trong bối cảnh dịch Covid-19 đang tác động mạnh mẽ đến ngành du lịch thế giới. Do dịch bệnh và lệnh phong tỏa, Hãng duy trì chưa tới 5% công suất hoạt động. Các biện pháp hạn chế đi lại được Pháp và nhiều quốc gia áp đặt nhằm ngăn chặn sự lây lan của đại dịch Covid-19 đã khiến Air France đối mặt với sự sụt giảm mạnh trong hoạt động kinh doanh thời gian qua. Ngày 07/5 vừa qua, Air France-KLM đã thông báo Hãng thua lỗ hơn 1,8 tỷ Euro trong quý I/2020, cao gấp 5 lần cùng kỳ năm ngoái.

Giám đốc điều hành của Air France-KLM - ông Benjamin Smith - cho biết, Hãng đang thực hiện việc cải tổ bộ máy và có thể phải cắt giảm nhiều nhân sự. Triển vọng kinh doanh của Air France-KLM trong quý II/2020 được dự đoán có thể còn tồi tệ hơn khi phần lớn máy bay, chuyên cơ của Hãng đều ngừng hoạt động.

Trước tình hình trên, Chính phủ Pháp đã tung ra gói hỗ trợ tài chính khoảng 7 tỷ Euro để cùng góp chung trong gói cứu trợ dự kiến 4 tỷ Euro từ Chính phủ Hà Lan để giúp Air France-KLM vượt qua khủng hoảng. Nếu không được hỗ trợ, Air France có thể đối mặt với nguy cơ phá sản do hoạt động kinh doanh sụt giảm mạnh và điều này có thể đe dọa nền kinh tế Pháp cũng như việc làm của 350.000 lao động tại Hãng này.

Ủy viên phụ trách cạnh tranh của Liên minh châu Âu (EU) Margrethe Vestager cho biết, Ủy ban châu Âu (EC) ủng hộ cho kế hoạch cứu trợ Air France-KLM của hai Chính phủ Pháp và Hà Lan. Đổi lại, Air France-KLM phải thực hiện những cam kết đảm bảo về lợi nhuận và cải thiện môi trường. Theo đó, Air France-KLM sẽ phải trình kế hoạch gia tăng lợi nhuận và chuyển đổi đội tàu bay nhằm giảm thiểu khí gây hiệu ứng nhà kính. Kể từ tháng 3/2020, EC đã bắt đầu nói lỏng các quy định đối với các khoản trợ cấp chính phủ nhằm tạo điều kiện cho các thành viên của EU cung cấp hỗ trợ cho các công ty gặp khó khăn tài chính do đại dịch Covid-19.■

(Theo Reuters và NL Times)

Vừa qua, Văn phòng Tổng Kiểm toán Zimbabwe (AG) Mildred Chari đã tiến hành kiểm toán tất cả các quỹ dành cho mục đích phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Ngân sách của các quỹ này được các cá nhân, tổ chức trong nước và quốc tế đóng góp, tài trợ trong nỗ lực phòng, chống, đẩy lùi đại dịch.

Cuộc kiểm toán trên phạm vi toàn quốc được thực hiện trong bối cảnh một số vụ biến thủ quỹ công, đánh cắp thiết bị y tế, thuốc... phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh bị phanh phui.

Diễn hình là trường hợp

ZIMBABWE:

Kiểm toán các quỹ phòng, chống Covid-19

Công ty Dược phẩm NatPharm, Chính phủ đã yêu cầu điều tra kỹ lưỡng các hoạt động của Công ty này, nơi đã đề xảy ra những sai phạm lớn từ trước khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát.

Ngày 13/5, Thư ký Bộ Thông tin Zimbabwe Nick Mangwana cho biết, cuộc kiểm toán trên được thực hiện nhằm mục đích kiểm tra tính minh bạch và trách nhiệm của các cán bộ, các cơ quan nhà nước trong việc quản lý, phân bổ và sử dụng các quỹ phòng, chống dịch.

Các cuộc kiểm toán tương tự trước đây của Văn phòng Tổng Kiểm toán đã phát hiện hàng loạt trường hợp gian lận nghiêm trọng. AG từng nhiều lần công bố các báo cáo kiểm toán chỉ ra việc hàng loạt quỹ công đã bị các cá nhân, cán bộ móc nối với nhau và đánh cắp trắng trợn. Do đó, nhiều người lo ngại rằng, các quỹ công phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 có thể đã bị biến thủ, lạm dụng trong suốt thời gian qua.

Sau mỗi cuộc kiểm toán, AG đã

đưa ra nhiều khuyến nghị nhằm giải quyết tình trạng đục khoét ngân sách công nghiêm trọng tại các cơ quan công. Tuy nhiên, nhiều khuyến nghị không được thực hiện khiến vấn nạn trên vẫn liên tiếp diễn ra.

Trước tình hình trên, việc tiến hành một cuộc kiểm toán xem xét toàn bộ việc phân bổ, sử dụng ngân sách phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh là rất cần thiết. Bên cạnh đó, cũng cần xây dựng một hệ thống quản lý việc lưu trữ,

phân phối, sử dụng các quỹ công và tất cả các thông tin này cần được công khai, minh bạch.

Ông Mangwana cho biết thêm, Chính phủ đã và đang cố gắng hành động theo các khuyến nghị do AG đưa ra. Chính phủ sẽ có những hình phạt nghiêm minh đối với tất cả những trường hợp lạm dụng, biến thủ ngân sách. Các cuộc kiểm toán của AG sẽ chỉ ra những thiếu sót, những điểm yếu trong hệ thống tài chính của quốc gia. Trên cơ sở đó, Chính phủ sẽ đưa ra những chính sách phù hợp để cải thiện tình hình.■

(Theo newzimbabwe.com)

TUỆ LÂM

Tin tức

Uganda: IMF bắt tay kiểm toán gói viện trợ chống Covid-19

Quỹ Tài chính Quốc tế (IMF) chính thức cho biết sẽ khởi động cuộc kiểm toán tại Uganda đối với gói viện trợ chống Covid-19 trị giá khoảng 491 triệu USD. Mục đích của cuộc kiểm toán là nhằm đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm giải trình của các khoản tiền, hợp đồng mua sắm, ngăn chặn gian lận và tham nhũng.■
(Theo East African)

Nam Phi: Triển khai kiểm toán gói giải cứu tài chính 500 tỷ Rand

Tổng Kiểm toán Nhà nước Nam Phi Kimi Makwetu hôm 24/5 cho biết, Văn phòng Kiểm toán sẽ triển khai một nhóm chuyên gia đa ngành nhằm thực hiện các cuộc kiểm toán liên quan đến gói giải cứu tài chính 500 tỷ Rand mà Chính phủ phân bổ cho một số cơ quan nhà nước. Trước mắt, Văn phòng sẽ kiểm toán Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp (UIF), Cơ quan An sinh xã hội Nam Phi (Sassa) và Bộ Y tế nước này.■
(Theo Independent Online)

Ả Rập: Nhóm họp nhằm giảm thiểu tác động của Covid-19

Các cơ quan kiểm toán chính phủ của các quốc gia Ả Rập vừa qua đã nhóm họp nhằm thảo luận về các biện pháp để giảm thiểu tác động kinh tế của đại dịch Covid-19. Cuộc họp do Chủ tịch KTNN Oman làm Chủ tọa. Các thành viên đã cùng nhau thảo luận về các vấn đề liên quan đến đánh giá các chiến lược nhằm đối phó với đại dịch, các biện pháp ngăn chặn và tăng cường tổ chức giao diện đào tạo trực tuyến...■
(Theo Times of Oman)

Tin vắn

- ▶▶ KPMG đang phải đối diện với cuộc kiểm tra của Ủy ban Tài chính Anh (FRC) liên quan đến bê bối sau cuộc kiểm toán tại Hãng vận tải Eddie Stobart của Anh.■
(Theo Telegraph)
- ▶▶▶ Chính phủ Nigeria vừa yêu cầu một cuộc kiểm toán pháp lý tại Ủy ban Phát triển đồng bằng Niger (NDDC) trước những nghi vấn về sai phạm trong chi dùng tài chính công.■
(Theo Sahara Report)
- ▶▶▶ KTNN Ấn Độ (CAG) cho biết sẽ tiến hành kiểm toán chương trình chăm sóc sức khỏe hàng đầu của Chính phủ là Ayushman Bharat dành cho người nghèo và dễ bị tổn thương tại quốc gia này.■
(Theo Times of India)

TRÚC LINH

RWANDA:
Ngân sách công thất thoát lớn trong năm 2019

□ THANH XUYỀN

Văn phòng Tổng Kiểm toán nước Cộng hòa Rwanda (Đông Phi) vừa công bố Báo cáo kiểm toán thường niên 2019. Báo cáo tập trung lên án tình trạng ngày càng nhiều quỹ công bị chi tiêu lãng phí, đặc biệt là trong các DNNN.

Thất thoát 9,2 triệu USD năm 2019

Ngày 15/5, Tổng Kiểm toán Rwanda Obadiah R. Biraro đã trình Báo cáo kiểm toán lên Thượng viện, Hạ viện và đề nghị các nhà lập pháp cần phát huy hết quyền hạn, nhiệm vụ của họ để đưa ra các giải pháp giúp cải thiện tình hình quản lý tài chính công yếu kém tại nhiều cơ quan của Nhà nước.

Cuộc kiểm toán được thực hiện từ tháng 5/2019 đến tháng 4/2020 đã chỉ ra những khoản chi tiêu bất thường trong năm 2019 tại các cơ quan, tổ chức công, các DNNN, khiến Chính phủ thất thoát khoảng 8,6 tỷ Rwanda Franc (RWF), tương đương 9,2 triệu USD, tăng 3 tỷ RWF so với năm trước.

Báo cáo kiểm toán chỉ ra một số cơ quan, tổ chức, DN dễ xảy ra tình trạng chi tiêu bừa bãi, lãng phí nghiêm trọng nhất gồm: Ủy ban An sinh xã hội Rwanda, Tập đoàn Nước và Vệ sinh - WASAC, Quỹ Phát triển kinh doanh, Quỹ Bảo lãnh đặc biệt, Công ty TNHH In ấn Rwanda và ít nhất 10 ủy ban khác. Ngoài ra, 28 chính quyền địa phương các tỉnh, thành phố, 69 dự án lớn của Chính phủ, 11 Bộ, 19 cơ quan của chính quyền T.U' và 26 bệnh viện các quận, huyện cũng được kiểm toán và bị lên án vì dễ xảy ra tình trạng lạm chi ngân sách.

Đồng thời, Báo cáo kiểm toán lên án hàng loạt quan chức đứng đầu các DNNN, điển hình là các lãnh đạo Tập đoàn Năng lượng Rwanda (REG) và Đại học Rwanda (UR) không những không làm tròn trách nhiệm của mình mà còn cố tình làm trái các quy định của Chính phủ, không tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý về kiểm toán tài chính.

Tổng Kiểm toán cho biết, REG và WASAC đã không tuân thủ các quy định về việc hoàn thành các báo cáo tài chính của cơ quan đúng thời hạn để phục vụ cho các cuộc kiểm toán. Tại UR, Tổng Kiểm toán chỉ ra vô số khoản chi bất thường, trái phép. Điển hình là Ban Lãnh đạo UR đã không thể cung cấp các hóa đơn, chứng từ tài chính liên quan đến khoản chi 110.000 USD. Số tiền này được cho là đã chi để thanh toán chi phí cho 11 nhân viên của Trường học chương trình thạc sĩ về khoa học máy tính.

Cần nâng cao nhận thức về vai trò của kiểm toán

Trong Báo cáo kiểm toán thường niên mới nhất, Tổng Kiểm toán cũng lưu ý rằng, mức độ thực hiện các khuyến nghị của Văn phòng Tổng Kiểm toán đã giảm 5%. Trong cuộc kiểm toán năm tài chính 2019, 44% khuyến nghị đã được thực hiện so với con số 49% khuyến nghị kiểm toán được thực hiện trong năm 2018.



Nạn tham nhũng ảnh hưởng nặng nề đến cuộc sống người dân Rwanda
Ảnh: borgenmagazine

Trước tình trạng này, Tổng Kiểm toán kêu gọi các tổ chức công cần nâng cao hơn nữa nhận thức rằng Báo cáo kiểm toán là một công cụ quan trọng nhằm tăng cường, cải thiện hệ thống quản lý tài chính công của đất nước.

Tổng Kiểm toán nhấn mạnh, lãnh đạo các cơ quan, các DNNN chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án quan trọng của quốc gia, có ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của người dân. Tuy nhiên, ngày càng nhiều cán bộ tha hóa, lợi dụng chức quyền và luôn đặt lợi ích cá nhân lên trên hết, bất chấp lợi ích của tập thể, của quốc gia khiến hàng loạt quỹ công bị lạm chi, dẫn tới những hậu quả không mong muốn. Theo ông Biraro, những vấn đề này cần được quan tâm đúng mức vì chúng có thể đe dọa đến việc thực hiện thành công các kế hoạch chiến lược quốc gia.

Đặc biệt, Tổng Kiểm toán cho rằng: "Cần kiểm toán toàn bộ hoạt động cũng như các bộ phận tài chính, kế toán của các DNNN, đồng thời khuyến khích các DN này sử dụng phần mềm kế toán hiện đại, đẩy mạnh hoạt động công nghệ thông tin, giảm bớt các thao tác kế toán thủ công dễ gây ra sai sót và gian lận để tiến tới ngày càng phù hợp với các chuẩn mực kế toán quốc tế".

Hiện Báo cáo kiểm toán của Văn phòng Tổng Kiểm toán đang được Ủy ban Tài khoản công xem xét kỹ lưỡng hơn. Ủy ban cho biết sẽ sớm triệu tập một số lãnh đạo trong Chính phủ và các tổ chức, cơ quan, DNNN để yêu cầu họ giải trình về những thiếu sót, sai phạm được chỉ ra trong Báo cáo kiểm toán, đặc biệt là những khoản chi ngân sách bất thường, sai quy định.■
(Theoktpress.rwvà tổng hợp)

Trong báo cáo mới nhất phát hành đầu tháng 5/2020, KTNN Pháp đã khuyến nghị Chính phủ cần đổi mới, cập nhật hệ thống chính sách nhập cư và tăng cường việc trục xuất những trường hợp nhập cư bất hợp pháp.

Bản Báo cáo kiểm toán đã xem xét những nỗ lực của Chính phủ Pháp trong việc đảm bảo việc nhập cư có kiểm soát, mà vẫn tôn trọng quyền tị nạn và thúc đẩy sự hòa nhập của những người nhập cư hiện đã và đang sinh sống tại Pháp.

KTNN Pháp đánh giá, những nỗ lực trong việc trục xuất người nhập cư bất hợp pháp của Chính

PHÁP:
Chính phủ thắt chặt các chính sách nhập cư

phủ trong thời gian qua là chưa thực sự hiệu quả, đồng thời khuyến nghị cần bổ sung nguồn lực tài chính để tăng số lượng các trường hợp hưởng hỗ trợ khi bị trục xuất. Các kiểm toán viên cho biết, mặc dù Chính phủ đã cố tình rút ngắn thời hạn đăng ký xin tị nạn song trên thực tế, nhiều trường hợp thời hạn xử lý đơn kéo dài tới 121 ngày so với thời gian 15 ngày như thông thường.

Báo cáo nhận định, Pháp đang trở thành quốc gia châu Âu đứng đầu về đơn xin tị nạn, từ 100.000 đơn vào năm 2017 tăng lên 120.000 vào năm 2018 và 130.000 vào năm 2019. Các kiểm toán viên lưu ý rằng, trong năm 2018, trong số những người nhập cư được cấp quyền cư trú tại Pháp, 75% được trao quyền duy trì tình trạng cư trú trong một năm nhưng sau đó, gần như tất cả những trường hợp nộp

đơn xin gia hạn đều thành công và tiếp tục ở lại Pháp.

Để cải thiện hệ thống, KTNN Pháp khuyến nghị cấp quyền cư trú thường xuyên hơn trong thời gian dài hơn và cho phép gia hạn tự động khi hợp lý, đồng thời áp dụng chính sách hạn ngạch nhập cư kinh tế theo quốc tịch hoặc ngành nghề. Theo KTNN Pháp, chính sách hạn ngạch sẽ cho phép thu hút vào Pháp nhiều lao động

có tay nghề mà thị trường đang cần, mở cửa nhằm đáp ứng nguồn nhân lực cho nhiều ngành nghề thiếu lao động.

Hồi cuối năm 2019, Thủ tướng Edouard Philippe đã thông báo về một chính sách nhập cư mới gồm 20 biện pháp. Theo đó, Chính phủ sẽ thắt chặt hơn nữa việc kiểm tra, chống nhập cư bất hợp pháp và tình trạng lạm dụng hệ thống bảo hiểm y tế, phúc lợi xã hội thông qua du lịch y tế - một hình thức khá phổ biến trong số người nhập cư vào Pháp.■
(Theo RFI và Telegraph)

HOÀNG BÁCH